

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Boys Epee A

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	CHIEN KEI HSU	CISHK
2	BUT BORIS	CIS
3	SHEK YIU WAI	TCFSS
3	SO YUI MAN	WYCHK
5	CHEN KA MING	SSC
6	CHENG CHUN HO	VSA
7	CHONG MARTIN	TSIS
8	CHAU LONG HEI	SPCEC
9	MONTEIRO DANIEL	TSIS
<hr/>		
10	FONG MO HIM	SPCEC
11	WONG HO YIN	SPCEC
12	WONG NOK YAN	TSIS
13	JIM TSZ HIM	SPCEC
14	CUI ZHUO HANG	TISFA
15	KAN KA YAU	TCFSS
16	LI DANIEL RONEL	CIS
17	LEE YIN TING	HKSS

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15

HK - Boys Epee A

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
LEE YIN TING	HKSS	█	2	2	1	2	1	0/5	-17	8	6
WONG NOK YAN	TSIS	V	█	V	1	2	1	2/5	-6	14	5
WONG HO YIN	SPCEC	V	3	█	1	V	3	2/5	-4	17	4
BUT BORIS	CIS	V	V	V	█	V	3	4/5	12	23	1
CHENG CHUN HO	VSA	V	V	4	3	█	V	3/5	5	22	3
SHEK YIU WAI	TCFSS	V	V	V	V	3	█	4/5	10	23	2

Poule no 2 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
CHIEN KEI HSU	CISHK	█	V	V	V	V	V	5/5	19	25	1
CHEN KA MING	SSC	1	█	V	V	V	V	4/5	7	21	2
JIM TSZ HIM	SPCEC	0	3	█	V	4	3	1/5	-7	15	4
CUI ZHUO HANG	TISFA	2	3	2	█	V	2	1/5	-8	14	5
KAN KA YAU	TCFSS	3	0	V	2	█	3	1/5	-11	13	6
CHONG MARTIN	TSIS	0	3	V	V	V	█	3/5	0	18	3

Poule no 3 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
CHAU LONG HEI	SPCEC	█	V	V	3	3		2/4	1	16	2
FONG MO HIM	SPCEC	2	█	V	1	V		2/4	-2	13	4
LI DANIEL RONEL	CIS	3	1	█	2	2		0/4	-12	8	5
SO YUI MAN	WYCHK	V	V	V	█	V		4/4	12	20	1
MONTEIRO DANIEL	TSIS	V	4	V	2	█		2/4	1	16	2

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Boys Epee A

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	CHIEN KEI HSU	CISHK	1.000	19	25	qualifier
2	SO YUI MAN	WYCHK	1.000	12	20	qualifier
3	BUT BORIS	CIS	0.800	12	23	qualifier
4	SHEK YIU WAI	TCFSS	0.800	10	23	qualifier
5	CHEN KA MING	SSC	0.800	7	21	qualifier
6	CHENG CHUN HO	VSA	0.600	5	22	qualifier
7	CHONG MARTIN	TSIS	0.600	0	18	qualifier
8	CHAU LONG HEI	SPCEC	0.500	1	16	qualifier
8	MONTEIRO DANIEL	TSIS	0.500	1	16	qualifier
10	FONG MO HIM	SPCEC	0.500	-2	13	eliminated
11	WONG HO YIN	SPCEC	0.400	-4	17	eliminated
12	WONG NOK YAN	TSIS	0.400	-6	14	eliminated
13	JIM TSZ HIM	SPCEC	0.200	-7	15	eliminated
14	CUI ZHUO HANG	TISFA	0.200	-8	14	eliminated
15	KAN KA YAU	TCFSS	0.200	-11	13	eliminated
16	LI DANIEL RONEL	CIS	0.000	-12	8	eliminated
17	LEE YIN TING	HKSS	0.000	-17	8	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Boys Epee A

Tableau of 16



Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Boys Epee B

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	LAU TSZ HONG	RC
2	CHAN SHING YAN	SPCEC
3	CHU HAYSON	CIS
3	HO CHAK TING	SMS
5	CHOW HON CHUNG	SJC
6	CHENG KWAN KIN	SPCEC
7	LI SHAO ZHANG	SPCEC
<hr/>		
8	WONG CHUN HEI	SSC
9	CHIU WAI CHUN	WIS
10	KWAN HALL GI	TSIS
11	LI HO SHUN	TCFSS
12	TSO KEN ORK	HKUGAC
13	KYOSUKE MOTOKI	TSIS

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Boys Epee B

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
LAU TSZ HONG	RC	<input type="checkbox"/>	V	V	V	V	4/4	11	20	1
LI HO SHUN	TCFSS	1	<input type="checkbox"/>	3	3	V	1/4	-5	12	4
CHU HAYSON	CIS	3	V	<input type="checkbox"/>	V	V	3/4	4	18	2
LI SHAO ZHANG	SPCEC	2	V	2	<input type="checkbox"/>	V	2/4	0	14	3
KYOSUKE MOTOKI	TSIS	3	2	4	1	<input type="checkbox"/>	0/4	-10	10	5

Poule no 2 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
KWAN HALL GI	TSIS	<input type="checkbox"/>	V	2	1		1/3	-6	8	3
TSO KEN ORK	HKUGAC	4	<input type="checkbox"/>	4	2		0/3	-5	10	4
CHENG KWAN KIN	SPCEC	V	V	<input type="checkbox"/>	4		2/3	3	14	2
CHOW HON CHUNG	SJC	V	V	V	<input type="checkbox"/>		3/3	8	15	1

Poule no 3 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
CHIU WAI CHUN	WIS	<input type="checkbox"/>	1	V	1		1/3	-4	7	4
CHAN SHING YAN	SPCEC	V2	<input type="checkbox"/>	V	V		3/3	8	12	1
WONG CHUN HEI	SSC	4	1	<input type="checkbox"/>	V		1/3	-3	10	3
HO CHAK TING	SMS	V	2	3	<input type="checkbox"/>		1/3	-1	10	2

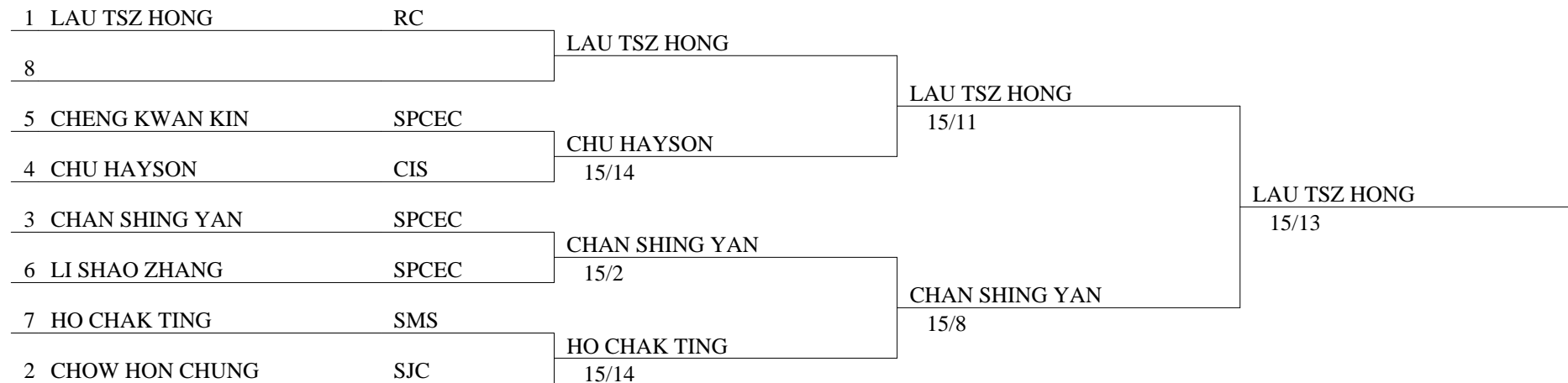
Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Boys Epee B

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	LAU TSZ HONG	RC	1.000	11	20	qualifier
2	CHOW HON CHUNG	SJC	1.000	8	15	qualifier
3	CHAN SHING YAN	SPCEC	1.000	8	12	qualifier
4	CHU HAYSON	CIS	0.750	4	18	qualifier
5	CHENG KWAN KIN	SPCEC	0.667	3	14	qualifier
6	LI SHAO ZHANG	SPCEC	0.500	0	14	qualifier
7	HO CHAK TING	SMS	0.333	-1	10	qualifier
8	WONG CHUN HEI	SSC	0.333	-3	10	eliminated
9	CHIU WAI CHUN	WIS	0.333	-4	7	eliminated
10	KWAN HALL GI	TSIS	0.333	-6	8	eliminated
11	LI HO SHUN	TCFSS	0.250	-5	12	eliminated
12	TSO KEN ORK	HKUGAC	0.000	-5	10	eliminated
13	KYOSUKE MOTOKI	TSIS	0.000	-10	10	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Boys Epee B

Quarter-finals



Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Boys Epee C

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	LING VALDIS	VSA
2	CHOW MAN LONG	SSC
3	LUI JIN MAN	HKUGAC
3	WONG LOK HIN	KC
5	WONG HO HIN	SJC
6	WONG MATTHEW CURTIS	HKUGAC
7	YANG SHIH YU	KCC
8	KO SUNG MIN	CIS
9	NG SZE HANG	SSC
<hr/>		
10	YIP KA KING	QC
11	CHI IVAN	TCFSS
12	WONG HIU CHUN	TSKVGSS
13	WONG CHEUK HO	HKUGAC
14	CHEUNG HIM SHUN	SPCEC
15	CHAN KAT SHIU	SIS
16	CHENG RYAN	TSIS
17	PO TSZ HIN	TCFSS

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15

HK - Boys Epee C

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
WONG LOK HIN	KC	█	V	4	V	V	V	4/5	9	24	2
CHI IVAN	TCFSS	3	█	V	0	4	V	2/5	-3	17	4
WONG HIU CHUN	TSKVGSS	V	1	█	1	4	V	2/5	-5	16	5
WONG MATTHEW CURTI	HKUGAC	3	V	V	█	V	V	4/5	12	23	1
NG SZE HANG	SSC	2	V	V	1	█	V	3/5	-3	18	3
CHENG RYAN	TSIS	2	4	2	4	3	█	0/5	-10	15	6

Poule no 2 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
CHOW MAN LONG	SSC	█	V	4	V	V	V	4/5	14	24	2
CHEUNG HIM SHUN	SPCEC	1	█	1	1	3	V	1/5	-13	11	5
LING VALDIS	VSA	V	V	█	V	V	V	5/5	15	25	1
YIP KA KING	QC	2	V	3	█	3	V	2/5	0	18	4
LUI JIN MAN	HKUGAC	1	V	1	V	█	V	3/5	0	17	3
PO TSZ HIN	TCFSS	1	4	1	2	1	█	0/5	-16	9	6

Poule no 3 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
WONG HO HIN	SJC	█	V	V	V	V		4/4	10	20	1
WONG CHEUK HO	HKUGAC	2	█	V	2	2		1/4	-7	11	4
CHAN KAT SHIU	SIS	2	3	█	4	4		0/4	-7	13	5
YANG SHIH YU	KCC	4	V	V	█	V		3/4	6	19	2
KO SUNG MIN	CIS	2	V	V	2	█		2/4	-2	14	3

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Boys Epee C

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	LING VALDIS	VSA	1.000	15	25	qualifier
2	WONG HO HIN	SJC	1.000	10	20	qualifier
3	CHOW MAN LONG	SSC	0.800	14	24	qualifier
4	WONG MATTHEW CURTIS	HKUGAC	0.800	12	23	qualifier
5	WONG LOK HIN	KC	0.800	9	24	qualifier
6	YANG SHIH YU	KCC	0.750	6	19	qualifier
7	LUI JIN MAN	HKUGAC	0.600	0	17	qualifier
8	NG SZE HANG	SSC	0.600	-3	18	qualifier
9	KO SUNG MIN	CIS	0.500	-2	14	qualifier
10	YIP KA KING	QC	0.400	0	18	eliminated
11	CHI IVAN	TCFSS	0.400	-3	17	eliminated
12	WONG HIU CHUN	TSKVGSS	0.400	-5	16	eliminated
13	WONG CHEUK HO	HKUGAC	0.250	-7	11	eliminated
14	CHEUNG HIM SHUN	SPCEC	0.200	-13	11	eliminated
15	CHAN KAT SHIU	SIS	0.000	-7	13	eliminated
16	CHENG RYAN	TSIS	0.000	-10	15	eliminated
17	PO TSZ HIN	TCFSS	0.000	-16	9	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Boys Epee C

Tableau of 16



Schools Individual Fencing Tournament 2014-15

HK - Boys Foil A

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	SO TSZ HO	SLS
2	LAU TSZ HIM	SPCEC
3	CHAM SHUN WO	SJC
3	FUNG HING LUN	TCFSS
5	LAM CHAK LONG	CIS
6	TUNG WAI TAK	SPCEC
7	MOK TSZ CHUN	CIS
8	AU YEUNG KWAN IN	RC
<hr/>		
9	LOR SHEK HIN	HKWC
10	LEE TSZ CHUNG	KC
11	LEE CHEN JULIUS	HKIS
12	SZE KA HO	HKSS
13	TSE YIU FUNG	HKWC
14	LEUNG LOK MING	TCFSS
15	WONG BRADEN	HKIS
16	LUIS CASTANEDA JOSE	HKIS

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Boys Foil A

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
SO TSZ HO	SLS	█	V	V	V	V	5/5	19	25	1
TUNG WAI TAK	SPCEC	2	█	V	V	2	3/5	6	19	3
LEUNG LOK MING	TCFSS	0	1	█	V	0	1/5	-15	6	5
LUIS CASTANEDA JOSE	HKIS	0	0	1	█	0	0/5	-23	2	6
LAM CHAK LONG	CIS	1	V3	V	V	█	4/5	11	19	2
LEE TSZ CHUNG	KC	3	4	V	V	1	2/5	2	18	4

Poule no 2 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
WONG BRADEN	HKIS	█	0	0	0	1	0/4	-19	1	5
AU YEUNG KWAN IN	RC	V	█	0	3	V	2/4	1	13	3
MOK TSZ CHUN	CIS	V	V	█	0	3	2/4	3	13	2
FUNG HING LUN	TCFSS	V	V	V	█	V	4/4	16	20	1
LOR SHEK HIN	HKWC	V	2	V	1	█	2/4	-1	13	4

Poule no 3 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
LAU TSZ HIM	SPCEC	█	V	V	V	0	3/4	5	15	2
LEE CHEN JULIUS	HKIS	2	█	V	4	0	1/4	-6	11	3
TSE YIU FUNG	HKWC	0	2	█	V	0	1/4	-12	7	5
SZE KA HO	HKSS	3	V	4	█	0	1/4	-7	12	4
CHAM SHUN WO	SJC	V	V	V	V	█	4/4	20	20	1

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Boys Foil A

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	CHAM SHUN WO	SJC	1.000	20	20	qualifier
2	SO TSZ HO	SLS	1.000	19	25	qualifier
3	FUNG HING LUN	TCFSS	1.000	16	20	qualifier
4	LAM CHAK LONG	CIS	0.800	11	19	qualifier
5	LAU TSZ HIM	SPCEC	0.750	5	15	qualifier
6	TUNG WAI TAK	SPCEC	0.600	6	19	qualifier
7	MOK TSZ CHUN	CIS	0.500	3	13	qualifier
8	AU YEUNG KWAN IN	RC	0.500	1	13	qualifier
9	LOR SHEK HIN	HKWC	0.500	-1	13	eliminated
10	LEE TSZ CHUNG	KC	0.400	2	18	eliminated
11	LEE CHEN JULIUS	HKIS	0.250	-6	11	eliminated
12	SZE KA HO	HKSS	0.250	-7	12	eliminated
13	TSE YIU FUNG	HKWC	0.250	-12	7	eliminated
14	LEUNG LOK MING	TCFSS	0.200	-15	6	eliminated
15	WONG BRADEN	HKIS	0.000	-19	1	eliminated
16	LUIS CASTANEDA JOSE	HKIS	0.000	-23	2	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Boys Foil A

Quarter-finals

1	CHAM SHUN WO	SJC	CHAM SHUN WO		
8	AU YEUNG KWAN IN	RC	14/3	LAU TSZ HIM	
5	LAU TSZ HIM	SPCEC	LAU TSZ HIM	15/6	
4	LAM CHAK LONG	CIS	6/1		SO TSZ HO
3	FUNG HING LUN	TCFSS	FUNG HING LUN		15/10
6	TUNG WAI TAK	SPCEC	15/13	SO TSZ HO	
7	MOK TSZ CHUN	CIS	SO TSZ HO	15/10	
2	SO TSZ HO	SLS	15/7		

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15

HK - Boys Foil B

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	CHAM CHIN SHING	HKTKPC
2	LIU LAP HEI	SPCEC
3	CHEAH ZHI YUAN	SPCEC
3	KWOK TZE KONG	SPCEC
5	CHENG POK HONG	CIS
6	KWAN SIU YIN	SJC
7	WONG HO YIN	CIS
8	FONG HO WANG	SPC
9	WONG CHUN KUEN	WYCHK
10	LIU SIU LAN	GSIS
11	CHOW HIN CHING	SJC
12	SIU ANTHONY	TSIS
13	WONG STANLEY ANDREW	IS
14	SIN CHRISTIAN ANDRE CELLO	KC
15	LEE HIM TSEUK	GSIS
16	LIN YANG TAI	HKIS
17	KAM CHUN KEI	SPCEC
18	PO CHUN HIN	LNSS
19	TAN ZHIYUAN	HSS
20	ZHANG LAI LI	SIS
21	CHEUNG CHUN HEI	HSS
22	KWOK WEI TING	HSS
23	TENG MING HENG	CIS
24	WUN CHEUK MAN	HSS
25	LIEW JIA JUN	SPC
26	NG KWUN YAT	SSC
27	LEUNG PO CHING	HKSS
28	LO HUI NAM	SPC

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15

HK - Boys Foil B

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
CHEUNG CHUN HEI	HSS	█	1	0	2	0	V	1/5	-12	8	4
KWOK TZE KONG	SPCEC	V	█	V	V	V	V	5/5	22	25	1
SIU ANTHONY	TSIS	V	1	█	V	2	V	3/5	8	18	3
TENG MING HENG	CIS	V	0	0	█	0	3	1/5	-14	8	5
WONG CHUN KUEN	WYCHK	V	1	V	V	█	V	4/5	12	21	2
LIEW JIA JUN	SPC	0	0	0	V	2	█	1/5	-16	7	6

Poule no 2 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
CHEAH ZHI YUAN	SPCEC	█	V	V	V	V	V	5/5	20	25	1
NG KWUN YAT	SSC	0	█	3	0	1	4	0/5	-17	8	6
WUN CHEUK MAN	HSS	0	V	█	0	0	3	1/5	-15	8	5
CHAM CHIN SHING	HKTKPC	2	V	V	█	V	V	4/5	15	22	2
FONG HO WANG	SPC	2	V	V	2	█	V	3/5	8	19	3
PO CHUN HIN	LNSS	1	V	V	0	0	█	2/5	-11	11	4

Poule no 3 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
KAM CHUN KEI	SPCEC	█	2	1	V	V	0	2/5	-3	13	4
LIU SIU LAN	GSIS	V	█	V	V	V	2	4/5	10	22	2
CHOW HIN CHING	SJC	V	1	█	V	V	V	4/5	8	21	3
LEUNG PO CHING	HKSS	0	2	4	█	1	0	0/5	-18	7	6
KWOK WEI TING	HSS	1	2	0	V	█	0	1/5	-13	8	5
CHENG POK HONG	CIS	V	V	3	V	V	█	4/5	16	23	1

Poule no 4 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
LIU LAP HEI	SPCEC	█	V	V	V	V	V	4/4	19	20	1
TAN ZHIYUAN	HSS	0	█	3	2	V	V	1/4	-5	10	4
LEE HIM TSEUK	GSIS	1	V	█	1	V	V	2/4	-1	12	3
WONG HO YIN	CIS	0	V	V	█	V	V	3/4	7	15	2
LO HUI NAM	SPC	0	0	0	0	█	█	0/4	-20	0	5

Poule no 5 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
WONG STANLEY ANDRE	IS	█	V	V	2	3	V	2/4	2	15	2
SIN CHRISTIAN ANDRE CE	KC	2	█	4	V	V	V	2/4	1	16	3
LIN YANG TAI	HKIS	1	V	█	V	1	V	2/4	-3	12	4
ZHANG LAI LI	SIS	V	3	1	█	1	V	1/4	-7	10	5
KWAN SIU YIN	SJC	V	2	V	V	█	V	3/4	7	17	1

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Boys Foil B

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	KWOK TZE KONG	SPCEC	1.000	22	25	qualifier
2	CHEAH ZHI YUAN	SPCEC	1.000	20	25	qualifier
3	LIU LAP HEI	SPCEC	1.000	19	20	qualifier
4	CHENG POK HONG	CIS	0.800	16	23	qualifier
5	CHAM CHIN SHING	HKTKPC	0.800	15	22	qualifier
6	WONG CHUN KUEN	WYCHK	0.800	12	21	qualifier
7	LIU SIU LAN	GSIS	0.800	10	22	qualifier
8	CHOW HIN CHING	SJC	0.800	8	21	qualifier
9	KWAN SIU YIN	SJC	0.750	7	17	qualifier
10	WONG HO YIN	CIS	0.750	7	15	qualifier
11	FONG HO WANG	SPC	0.600	8	19	qualifier
12	SIU ANTHONY	TSIS	0.600	8	18	qualifier
13	WONG STANLEY ANDREW	IS	0.500	2	15	qualifier
14	SIN CHRISTIAN ANDRE CELLO	KC	0.500	1	16	qualifier
15	LEE HIM TSEUK	GSIS	0.500	-1	12	eliminated
16	LIN YANG TAI	HKIS	0.500	-3	12	eliminated
17	KAM CHUN KEI	SPCEC	0.400	-3	13	eliminated
18	PO CHUN HIN	LNSS	0.400	-11	11	eliminated
19	TAN ZHIYUAN	HSS	0.250	-5	10	eliminated
20	ZHANG LAI LI	SIS	0.250	-7	10	eliminated
21	CHEUNG CHUN HEI	HSS	0.200	-12	8	eliminated
22	KWOK WEI TING	HSS	0.200	-13	8	eliminated
23	TENG MING HENG	CIS	0.200	-14	8	eliminated
24	WUN CHEUK MAN	HSS	0.200	-15	8	eliminated
25	LIEW JIA JUN	SPC	0.200	-16	7	eliminated
26	NG KWUN YAT	SSC	0.000	-17	8	eliminated
27	LEUNG PO CHING	HKSS	0.000	-18	7	eliminated
28	LO HUI NAM	SPC	0.000	-20	0	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Boys Foil B

Tableau of 16

1	KWOK TZE KONG	SPCEC				
16			KWOK TZE KONG			
9	KWAN SIU YIN	SJC			KWOK TZE KONG	
8	CHOW HIN CHING	SJC	KWAN SIU YIN		15/6	
5	CHAM CHIN SHING	HKTKPC				CHAM CHIN SHING
12	SIU ANTHONY	TSIS	CHAM CHIN SHING			15/8
13	WONG STANLEY ANDRE	IS	15/1		CHAM CHIN SHING	
4	CHENG POK HONG	CIS	CHENG POK HONG		15/5	
3	LIU LAP HEI	SPCEC				CHAM CHIN SHING
14	SIN CHRISTIAN ANDRE CE	KC	LIU LAP HEI			15/5
11	FONG HO WANG	SPC	15/11		LIU LAP HEI	
6	WONG CHUN KUEN	WYCHK	FONG HO WANG		15/2	
7	LIU SIU LAN	GSIS	15/6			LIU LAP HEI
10	WONG HO YIN	CIS	WONG HO YIN			15/12
15			15/12		CHEAH ZHI YUAN	
2	CHEAH ZHI YUAN	SPCEC	CHEAH ZHI YUAN		15/8	

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	YU YEE SHING	SJC
2	LEUNG YIN KEI	SPC
3	WONG YUK HUNG	SPCEC
3	YIP LAI HEI	SPC
5	MAH TSZ CHUNG	SPCEC
6	LAU CHUN HIN	SPC
7	IP CHUN TING	HKUGAC
8	TING LAI PANG	CGHC
9	LEUNG YI KWAN	RC
10	LUI TING ON	HSS
11	KWAN CHEUK TIN	WYCHK
12	CHOW SIU YEUNG	HKTKPC
13	LAM YICK CHI	HSS
13	LEE CHUN HO	HSS
15	HUNG MAN HIM	SPCEC
16	LEE MAN HIEN	YCKMC2
17	TSANG NOK HEI	SMS
18	WONG YAU CHUNG	SSC
<hr/>		
19	CHAN YIN CHEUNG	TCFSS
20	LAI WAI TING	HKTKPC
21	NGAI TIK WAH	SPC
22	OKITA ALEXANDER	CIS
23	PARK JOONG HYUN	CIS
24	CHUI MAN FEI	SSC
25	CHAN LING SANG	CGHC
26	LI TIN YAU	HKUGAC
27	LAI LOK TINL	HWC
28	CHAN CHUN SANG	YCKMC2
29	LEUNG KA HEI	TCFSS
30	CHAU YUI HEI	HKUGAC
31	LEUNG HOK MAN	SSC
32	LEUNG CALEB JAMES	KC
33	CHAN CHUN HO	HKSS
33	TRICOIRE VASCO GERARD	CIS
33	WU CHUN CHIT	CGHC
36	TSUI MAN LUNG	CGHC

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Boys Foil C

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
CHAN YIN CHEUNG	TCFSS	█ V	1	V	V	0	3/5	-1	16	4
CHOW SIU YEUNG	HKTKPC	2 █	3	V	V	V	3/5	7	20	2
YU YEE SHING	SJC	V V	█	V	V	V	5/5	19	25	1
LAI LOK TINL	HWC	1 1	0	█	V	1	1/5	-13	8	5
LEUNG CALEB JAMES	KC	4 0	0	1	█	1	0/5	-19	6	6
LAM YICK CHI	HSS	V 2	2	V	V	█	3/5	7	19	3

Poule no 2 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
MAH TSZ CHUNG	SPCEC	█ V	V	V	V	V	5/5	21	25	1
CHAN CHUN HO	HKSS	0 █	0	0	3	1	0/5	-21	4	6
CHUI MAN FEI	SSC	1 V	█	1	V	0	2/5	-6	12	4
LEUNG YI KWAN	RC	1 V	V	█	V	V	4/5	10	21	2
LI TIN YAU	HKUGAC	0 V	3	3	█	1	1/5	-11	12	5
LEE CHUN HO	HSS	2 V	V	2	V	█	3/5	7	19	3

Poule no 3 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
YIP LAI HEI	SPC	█ V	V	V	V	V	5/5	21	25	1
WONG YAU CHUNG	SSC	1 █	V	0	V	V	3/5	2	16	3
TSUI MAN LUNG	CGHC	0 0	█	0	0	0	0/5	-25	0	6
IP CHUN TING	HKUGAC	2 V	V	█	V	V	4/5	13	22	2
LAI WAI TING	HKTKPC	0 3	V	4	█	V	2/5	2	17	4
CHAN CHUN SANG	YCKMC2	1 1	V	0	0	█	1/5	-13	7	5

Poule no 4 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
LEE MAN HIEN	YCKMC2	█ 1	1	V	V4	V	3/5	3	16	3
TING LAI PANG	CGHC	V █	1	V	V	V	4/5	11	21	2
WONG YUK HUNG	SPCEC	V V	█	V	V	V	5/5	22	25	1
CHAU YUI HEI	HKUGAC	0 0	0	█	2	V	1/5	-16	7	5
NGAI TIK WAH	SPC	3 4	1	V	█	V	2/5	1	18	4
TRICOIRE VASCO GERAR	CIS	0 0	0	3	1	█	0/5	-21	4	6

Poule no 5 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
PARK JOONG HYUN	CIS	█ 2	V	4	0	V3	2/5	-3	14	4
LEUNG YIN KEI	SPC	V █	V	V	V	V	5/5	22	25	1
WU CHUN CHIT	CGHC	0 0	█	0	1	3	0/5	-21	4	6
LUI TING ON	HSS	V 1	V	█	V	V	4/5	9	21	2
HUNG MAN HIM	SPCEC	V 0	V	3	█	V	3/5	7	18	3
LEUNG KA HEI	TCFSS	2 0	V	0	0	█	1/5	-14	7	5

Poule no 6 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
OKITA ALEXANDER	CIS	█ 2	V	3	V	4	2/5	0	19	4
LAU CHUN HIN	SPC	V █	V	V	V	V	5/5	20	25	1
LEUNG HOK MAN	SSC	1 0	█	1	2	3	0/5	-18	7	6
TSANG NOK HEI	SMS	V 3	V	█	V	4	3/5	4	22	3
CHAN LING SANG	CGHC	3 0	V	4	█	2	1/5	-8	14	5
KWAN CHEUK TIN	WYCHK	V 0	V	V	V	█	4/5	2	20	2

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Boys Foil C

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	LEUNG YIN KEI	SPC	1.000	22	25	qualifier
1	WONG YUK HUNG	SPCEC	1.000	22	25	qualifier
3	MAH TSZ CHUNG	SPCEC	1.000	21	25	qualifier
3	YIP LAI HEI	SPC	1.000	21	25	qualifier
5	LAU CHUN HIN	SPC	1.000	20	25	qualifier
6	YU YEE SHING	SJC	1.000	19	25	qualifier
7	IP CHUN TING	HKUGAC	0.800	13	22	qualifier
8	TING LAI PANG	CGHC	0.800	11	21	qualifier
9	LEUNG YI KWAN	RC	0.800	10	21	qualifier
10	LUI TING ON	HSS	0.800	9	21	qualifier
11	KWAN CHEUK TIN	WYCHK	0.800	2	20	qualifier
12	CHOW SIU YEUNG	HKTKPC	0.600	7	20	qualifier
13	LAM YICK CHI	HSS	0.600	7	19	qualifier
13	LEE CHUN HO	HSS	0.600	7	19	qualifier
15	HUNG MAN HIM	SPCEC	0.600	7	18	qualifier
16	TSANG NOK HEI	SMS	0.600	4	22	qualifier
17	LEE MAN HIEN	YCKMC2	0.600	3	16	qualifier
18	WONG YAU CHUNG	SSC	0.600	2	16	qualifier
19	CHAN YIN CHEUNG	TCFSS	0.600	-1	16	eliminated
20	LAI WAI TING	HKTKPC	0.400	2	17	eliminated
21	NGAI TIK WAH	SPC	0.400	1	18	eliminated
22	OKITA ALEXANDER	CIS	0.400	0	19	eliminated
23	PARK JOONG HYUN	CIS	0.400	-3	14	eliminated
24	CHUI MAN FEI	SSC	0.400	-6	12	eliminated
25	CHAN LING SANG	CGHC	0.200	-8	14	eliminated
26	LI TIN YAU	HKUGAC	0.200	-11	12	eliminated
27	LAI LOK TINL	HWC	0.200	-13	8	eliminated
28	CHAN CHUN SANG	YCKMC2	0.200	-13	7	eliminated
29	LEUNG KA HEI	TCFSS	0.200	-14	7	eliminated
30	CHAU YUI HEI	HKUGAC	0.200	-16	7	eliminated
31	LEUNG HOK MAN	SSC	0.000	-18	7	eliminated
32	LEUNG CALEB JAMES	KC	0.000	-19	6	eliminated
33	CHAN CHUN HO	HKSS	0.000	-21	4	eliminated
33	TRICOIRE VASCO GERARD	CIS	0.000	-21	4	eliminated
33	WU CHUN CHIT	CGHC	0.000	-21	4	eliminated
36	TSUI MAN LUNG	CGHC	0.000	-25	0	eliminated

HK - Boys Foil C

Tableau of 32

1	LEUNG YIN KEI	SPC	LEUNG YIN KEI			
32						
17	LEE MAN HIEN	YCKMC2	LEE MAN HIEN	LEUNG YIN KEI		
16	TSANG NOK HEI	SMS	9/6	15/4		
9	LEUNG YI KWAN	RC	LEUNG YI KWAN		LEUNG YIN KEI	
24					15/5	
25				TING LAI PANG		
8	TING LAI PANG	CGHC	TING LAI PANG	15/7		
5	LAU CHUN HIN	SPC	LAU CHUN HIN			LEUNG YIN KEI
28						15/7
21				LAU CHUN HIN		
12	CHOW SIU YEUNG	HKTKPC	CHOW SIU YEUNG	15/9		
13	LAM YICK CHI	HSS	LAM YICK CHI		YIP LAI HEI	
20					12/5	
29				YIP LAI HEI		
4	YIP LAI HEI	SPC	YIP LAI HEI	15/5		
3	MAH TSZ CHUNG	SPCEC	MAH TSZ CHUNG			YU YEE SHING
30						3/1
19				MAH TSZ CHUNG		
14	LEE CHUN HO	HSS	LEE CHUN HO	15/0		
11	KWAN CHEUK TIN	WYCHK	KWAN CHEUK TIN		YU YEE SHING	
22					13/11	
27				YU YEE SHING		
6	YU YEE SHING	SJC	YU YEE SHING	15/5		
7	IP CHUN TING	HKUGAC	IP CHUN TING			YU YEE SHING
26						15/14
23				IP CHUN TING		
10	LUI TING ON	HSS	LUI TING ON	15/3		
15	HUNG MAN HIM	SPCEC	HUNG MAN HIM			WONG YUK HUNG
18	WONG YAU CHUNG	SSC	15/4			15/2
31				WONG YUK HUNG		
2	WONG YUK HUNG	SPCEC	WONG YUK HUNG	15/5		

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Boys Sabre A

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	CHAN TSZ HIN	LNSS
2	LAM LOK TO	VSA
3	LAI LONG HANG	SPC
3	LEUNG CHI HO	YCKMC2
5	CHAN HO WAN	SPC
6	NG MING HIN	SJC
7	WONG CHAK LAM	CSS
8	LAM HIN TING	SSC
9	LUO MAX GORDON	HKIS
9	WONG HO MAN	SPC
<hr/>		
11	WONG YAN WAN	SPC
12	TSOI PUI KIN	CGHC
13	TANG YAT MAN	CGHC
14	CHU WAI HO	HWC
15	WONG YAO TE	CIS
16	CHENG CHI NAM	YCKMC2
17	KWAN KWOK SHING	HKUGAC
18	TENG RU CHIAN	CIS
19	WONG PAK HO	HKIS
20	LEUNG WING MING	YCKMC2

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Boys Sabre A

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
WONG PAK HO	HKIS		2	4	0	2	0/4	-12	8	5
CHAN TSZ HIN	LNSS	V		V	V	V	4/4	17	20	1
KWAN KWOK SHING	HKUGAC	V	1		3	1	1/4	-9	10	4
LEUNG CHI HO	YCKMC2	V	0	V		V	3/4	4	15	2
WONG YAN WAN	SPC	V	0	V	3		2/4	0	13	3

Poule no 2 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
WONG CHAK LAM	CSS		0	V	V	V	3/4	1	15	2
LAM LOK TO	VSA	V		V	V	V	4/4	14	20	1
LEUNG WING MING	YCKMC2	1	0		3	2	0/4	-14	6	5
WONG HO MAN	SPC	4	2	V		V	2/4	1	16	3
WONG YAO TE	CIS	4	4	V	2		1/4	-2	15	4

Poule no 3 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
NG MING HIN	SJC		V	4	V	V	3/4	5	19	2
LAI LONG HANG	SPC	3		V	V	V	3/4	6	18	1
TSOI PUI KIN	CGHC	V	1		4	V	2/4	-3	15	4
LUO MAX GORDON	HKIS	3	3	V		V	2/4	1	16	3
TENG RU CHIAN	CIS	3	3	4	1		0/4	-9	11	5

Poule no 4 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
CHU WAI HO	HWC		V	4	3	4	1/4	-2	16	4
CHENG CHI NAM	YCKMC2	3		1	3	V	1/4	-7	12	5
CHAN HO WAN	SPC	V	V		V	V	4/4	13	20	1
TANG YAT MAN	CGHC	V	V	0		1	2/4	-5	11	3
LAM HIN TING	SSC	V	4	2	V		2/4	1	16	2

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Boys Sabre A

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	CHAN TSZ HIN	LNSS	1.000	17	20	qualifier
2	LAM LOK TO	VSA	1.000	14	20	qualifier
3	CHAN HO WAN	SPC	1.000	13	20	qualifier
4	LAI LONG HANG	SPC	0.750	6	18	qualifier
5	NG MING HIN	SJC	0.750	5	19	qualifier
6	LEUNG CHI HO	YCKMC2	0.750	4	15	qualifier
7	WONG CHAK LAM	CSS	0.750	1	15	qualifier
8	LAM HIN TING	SSC	0.500	1	16	qualifier
8	LUO MAX GORDON	HKIS	0.500	1	16	qualifier
8	WONG HO MAN	SPC	0.500	1	16	qualifier
11	WONG YAN WAN	SPC	0.500	0	13	eliminated
12	TSOI PUI KIN	CGHC	0.500	-3	15	eliminated
13	TANG YAT MAN	CGHC	0.500	-5	11	eliminated
14	CHU WAI HO	HWC	0.250	-2	16	eliminated
15	WONG YAO TE	CIS	0.250	-2	15	eliminated
16	CHENG CHI NAM	YCKMC2	0.250	-7	12	eliminated
17	KWAN KWOK SHING	HKUGAC	0.250	-9	10	eliminated
18	TENG RU CHIAN	CIS	0.000	-9	11	eliminated
19	WONG PAK HO	HKIS	0.000	-12	8	eliminated
20	LEUNG WING MING	YCKMC2	0.000	-14	6	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Boys Sabre A

Tableau of 16



Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Boys Sabre B

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	LAM KING YIN	SLS
2	MAK MATTHEW	KCC
3	REN JUNMING	GSIS
3	WONG YUK CHEONG	SPCEC
5	CHAN HON KIU	HKUGAC
6	LEUNG LAP FAN	HKUGAC
7	WONG CHEUK KIU	VSA
8	MA CHUN HANG	SPC
9	LEE CHUNG KIU	HKUGAC
10	SO CHAM MAN	HKUGAC
11	HONG CHI HEI	CSS
<hr/>		
12	SIT MAN HIN	PKMS
13	WONG SING HYMN	SPC
14	FUNG LAP HEI	HSS
15	FONG GEOFFREY WILLIAM	HKIS
16	LOK CHUN YIN	VSA
17	FONG MARCUS ALEXANDER	HKIS
18	PONG KWAN YEUNG	HSS
19	NG JEFFREY KACEY	HKIS
20	LEUNG CHUN HONG	SPC
21	TAI TIN LOK	HKSS
22	CHEUNG PO MING	TCFSS

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Boys Sabre B

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
MAK MATTHEW	KCC	█	V	V	V	V	5/5	23	25	1	
CHEUNG PO MING	TCFSS	0	█	0	1	2	1	0/5	-21	4	6
CHAN HON KIU	HKUGAC	0	V	█	V	V	V	4/5	4	20	2
FONG MARCUS ALEXAN	HKIS	1	V	4	█	1	3	1/5	-7	14	5
HONG CHI HEI	CSS	0	V	4	V	█	V	3/5	3	19	3
FUNG LAP HEI	HSS	1	V	3	V	3	█	2/5	-2	17	4

Poule no 2 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
SO CHAM MAN	HKUGAC	█	V	2	4	V	V	3/5	9	21	2
MA CHUN HANG	SPC	1	█	4	V	V	V	3/5	4	20	4
LAM KING YIN	SLS	V	V	█	V	V	V	5/5	15	25	1
WONG CHEUK KIU	VSA	V	4	3	█	V	V	3/5	5	22	3
TAI TIN LOK	HKSS	0	1	0	3	█	1	0/5	-20	5	6
PONG KWAN YEUNG	HSS	1	1	1	0	V	█	1/5	-13	8	5

Poule no 3 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
LOK CHUN YIN	VSA	█	0	V	2	0		1/4	-9	7	4
LEE CHUNG KIU	HKUGAC	V	█	V	2	V		3/4	7	17	2
NG JEFFREY KACEY	HKIS	1	2	█	4	2		0/4	-11	9	5
REN JUNMING	GSIS	V	V	V	█	V		4/4	12	20	1
WONG SING HYMN	SPC	V	3	V	0	█		2/4	1	13	3

Poule no 4 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
FONG GEOFFREY WILLIA	HKIS	█	3	V	3	3		1/4	-1	14	4
WONG YUK CHEONG	SPCEC	V	█	V	V	V		4/4	10	20	1
LEUNG CHUN HONG	SPC	0	0	█	1	0		0/4	-19	1	5
SIT MAN HIN	PKMS	V	4	V	█	3		2/4	3	17	3
LEUNG LAP FAN	HKUGAC	V	3	V	V	█		3/4	7	18	2

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Boys Sabre B

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	MAK MATTHEW	KCC	1.000	23	25	qualifier
2	LAM KING YIN	SLS	1.000	15	25	qualifier
3	REN JUNMING	GSIS	1.000	12	20	qualifier
4	WONG YUK CHEONG	SPCEC	1.000	10	20	qualifier
5	CHAN HON KIU	HKUGAC	0.800	4	20	qualifier
6	LEUNG LAP FAN	HKUGAC	0.750	7	18	qualifier
7	LEE CHUNG KIU	HKUGAC	0.750	7	17	qualifier
8	SO CHAM MAN	HKUGAC	0.600	9	21	qualifier
9	WONG CHEUK KIU	VSA	0.600	5	22	qualifier
10	MA CHUN HANG	SPC	0.600	4	20	qualifier
11	HONG CHI HEI	CSS	0.600	3	19	qualifier
12	SIT MAN HIN	PKMS	0.500	3	17	elimenated
13	WONG SING HYMN	SPC	0.500	1	13	elimenated
14	FUNG LAP HEI	HSS	0.400	-2	17	elimenated
15	FONG GEOFFREY WILLIAM	HKIS	0.250	-1	14	elimenated
16	LOK CHUN YIN	VSA	0.250	-9	7	elimenated
17	FONG MARCUS ALEXANDER	HKIS	0.200	-7	14	elimenated
18	PONG KWAN YEUNG	HSS	0.200	-13	8	elimenated
19	NG JEFFREY KACEY	HKIS	0.000	-11	9	elimenated
20	LEUNG CHUN HONG	SPC	0.000	-19	1	elimenated
21	TAI TIN LOK	HKSS	0.000	-20	5	elimenated
22	CHEUNG PO MING	TCFSS	0.000	-21	4	elimenated

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Boys Sabre C

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	ZAU JIA JIN	CIS
2	LAM CHUN NGAI	WYCHK
3	LI SIU HANG	HKIS
3	NG KA HO	SJC
5	CHENG JULIAN	SPC
6	MAN CHO HIN	SSC
7	SUN GUANBO	SSC
<hr/>		
8	LAM KWAN HO	TCFSS
9	NG CHI HIN	TCFSS
10	FUNG HAYLYN	TSIS
11	LEUNG TIMOTHY	TSIS
12	WANG MARCO	SPCEC
13	KOK YIK YUE	CIS
14	LAM CHUN TUNG	TCFSS

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Boys Sabre C

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking
NG KA HO	SJC	█	V	V	V	0	3/4	8 15 2
LAM CHUN TUNG	TCFSS	0	█	1	0	0	0/4	-19 1 5
FUNG HAYLYN	TSIS	1	V	█	1	0	1/4	-9 7 4
LAM CHUN NGAI	WYCHK	1	V	V	█	4	2/4	4 15 3
ZAU JIA JIN	CIS	V	V	V	V	█	4/4	16 20 1

Poule no 2 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking
KOK YIK YUE	CIS	█	2	1	4	3	0/4	-10 10 5	
LAM KWAN HO	TCFSS	V	█	3	1	V	2/4	1 14 3	
CHENG JULIAN	SPC	V	V	█	V	V	4/4	12 20 1	
MAN CHO HIN	SSC	V	V	3	█	V	3/4	8 18 2	
LEUNG TIMOTHY	TSIS	V	1	1	0	█	1/4	-11 7 4	

Poule no 3 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking
SUN GUANBO	SSC	█	V	0	V		2/3	1 10 2	
WANG MARCO	SPCEC	3	█	2	1		0/3	-9 6 4	
LI SIU HANG	HKIS	V	V	█	V		3/3	11 15 1	
NG CHI HIN	TCFSS	1	V	2	█		1/3	-3 8 3	

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Boys Sabre C

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	ZAU JIA JIN	CIS	1.000	16	20	qualifier
2	CHENG JULIAN	SPC	1.000	12	20	qualifier
3	LI SIU HANG	HKIS	1.000	11	15	qualifier
4	MAN CHO HIN	SSC	0.750	8	18	qualifier
5	NG KA HO	SJC	0.750	8	15	qualifier
6	SUN GUANBO	SSC	0.667	1	10	qualifier
7	LAM CHUN NGAI	WYCHK	0.500	4	15	qualifier
8	LAM KWAN HO	TCFSS	0.500	1	14	eliminated
9	NG CHI HIN	TCFSS	0.333	-3	8	eliminated
10	FUNG HAYLYN	TSIS	0.250	-9	7	eliminated
11	LEUNG TIMOTHY	TSIS	0.250	-11	7	eliminated
12	WANG MARCO	SPCEC	0.000	-9	6	eliminated
13	KOK YIK YUE	CIS	0.000	-10	10	eliminated
14	LAM CHUN TUNG	TCFSS	0.000	-19	1	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Boys Sabre C

Quarter-finals

1 ZAU JIA JIN	CIS	ZAU JIA JIN		
8			ZAU JIA JIN	
5 NG KA HO	SJC	NG KA HO	15/8	
4 MAN CHO HIN	SSC	15/13		ZAU JIA JIN
3 LI SIU HANG	HKIS	LI SIU HANG		15/8
6 SUN GUANBO	SSC	15/6	LAM CHUN NGAI	
7 LAM CHUN NGAI	WYCHK	LAM CHUN NGAI	15/11	
2 CHENG JULIAN	SPC	15/9		

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Girls Epee A

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	HO TIK LAM	SPCS
2	FONG YUET MING	HKUGAC
3	TANG WING HANG	SHCC
3	TSE YAN TUNG	SSGC
5	HAN YOON AH	CIS
6	WONG CHEUK TUNG	HKUGAC
7	CHAN YAN KIU	HKUGAC
8	LAM SEE CHING	SHCC
9	CHAU KA YING	SPCEC
10	CHIN CHING HAN	SPCEC
11	CHEUNG TSZ YAN	SPCEC
12	YUN HEEMIN	TSIS

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Girls Epee A

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

							V/M	ind.	HS	ranking
CHAN YAN KIU	HKUGAC	█ 3	V	1	3	V	2/5	-1	17	4
WONG CHEUK TUNG	HKUGAC	V █	V	2	4	4	2/5	-1	20	3
CHEUNG TSZ YAN	SPCEC	2	3	█	1	V2 3	1/5	-11	11	6
HO TIK LAM	SPCS	V	V	V	█	V V	5/5	15	25	1
LAM SEE CHING	SHCC	V4	V	2	3	█ 3	2/5	-2	17	5
HAN YOON AH	CIS	2	V	V	3	V █	3/5	0	20	2

Poule no 2 0:00

							V/M	ind.	HS	ranking
CHIN CHING HAN	SPCEC	█ 4	0	V	3	3	1/5	-6	15	5
CHAU KA YING	SPCEC	V █	0	V	2	3	2/5	-3	15	4
FONG YUET MING	HKUGAC	V	V	█	V	V3 3	4/5	15	21	2
YUN HEEMIN	TSIS	1	1	0	█	1 2	0/5	-20	5	6
TANG WING HANG	SHCC	V	V3	1	V	█ 3	3/5	3	17	3
TSE YAN TUNG	SSGC	V	V	V	V	V █	5/5	11	25	1

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Girls Epee A

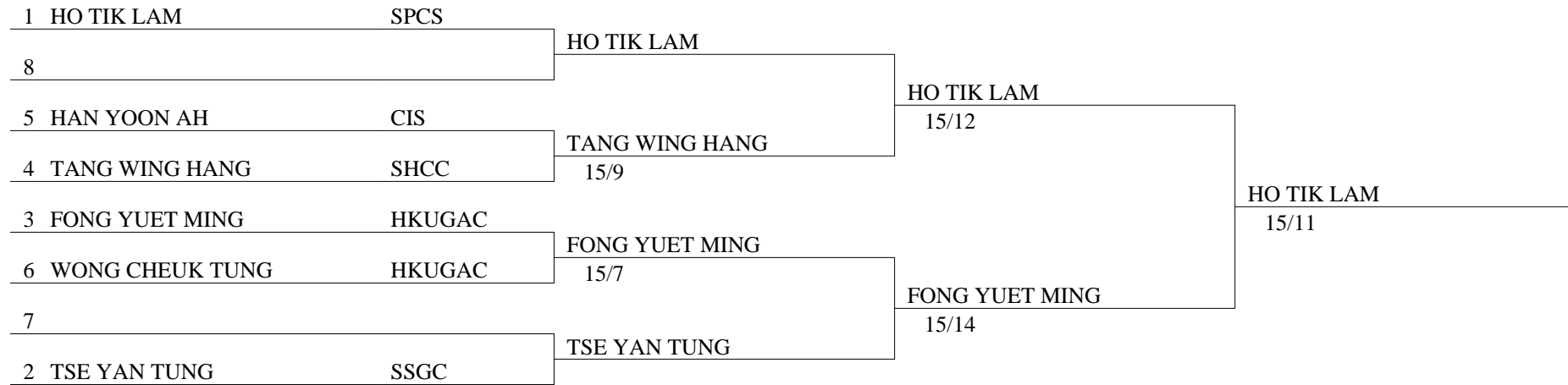
Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	HO TIK LAM	SPCS	1.000	15	25	qualifier
2	TSE YAN TUNG	SSGC	1.000	11	25	qualifier
3	FONG YUET MING	HKUGAC	0.800	15	21	qualifier
4	TANG WING HANG	SHCC	0.600	3	17	qualifier
5	HAN YOON AH	CIS	0.600	0	20	qualifier
6	WONG CHEUK TUNG	HKUGAC	0.400	-1	20	qualifier
7	CHAN YAN KIU	HKUGAC	0.400	-1	17	eliminated
8	LAM SEE CHING	SHCC	0.400	-2	17	eliminated
9	CHAU KA YING	SPCEC	0.400	-3	15	eliminated
10	CHIN CHING HAN	SPCEC	0.200	-6	15	eliminated
11	CHEUNG TSZ YAN	SPCEC	0.200	-11	11	eliminated
12	YUN HEEMIN	TSIS	0.000	-20	5	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15

HK - Girls Epee A

Quarter-finals



Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Girls Epee B

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	YIP TSZ HUEN	SPCEC
2	KO JENNY	GSIS
3	CHEUNG KA WAN	MSS
3	SUEN HOY YIN	SPCEC
5	CHU PUI YAN	SPCEC
6	LOONG KWAN YEE	SSGC
7	CHIN YAU CHING	HKUGAC
8	KONG TSZ CHING	SHCC
9	FOK WING KAU	HKTLC
<hr/>		
10	WANG NICOLE	HKUGAC
11	LUI MAN FU	HKUGAC
12	CHENG CHRISSIE	TSIS
13	CHU INES	TSIS
14	LAM YUE HEI	HKTLC
15	LAM TSOI YING	HKTLC
16	YIU YEE SHAN	WIS
17	YUEN SHING YU	SPCEC
18	LAM LEANNA	TSIS

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Girls Epee B

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

							V/M	ind.	HS	ranking	
LUI MAN FU	HKUGAC	█	V	2	2	4	V	2/5	-2	18	3
YIU YEE SHAN	WIS	3	█	2	3	V	4	1/5	-7	17	6
KO JENNY	GSIS	V	V	█	V	V	V	5/5	12	25	1
CHU PUI YAN	SPCEC	V	V	4	█	V	V	4/5	6	24	2
LAM YUE HEI	HKTLC	V	4	2	4	█	4	1/5	-5	19	5
CHENG CHRISSIE	TSIS	2	V	3	4	V	█	2/5	-4	19	4

Poule no 2 0:00

							V/M	ind.	HS	ranking	
CHIN YAU CHING	HKUGAC	█	4	4	V	V	V	3/5	1	23	3
LOONG KWAN YEE	SSGC	V	█	V	V	3	V4	4/5	2	22	2
SUEN HOY YIN	SPCEC	V	4	█	V	V	V	4/5	4	24	1
CHU INES	TSIS	4	4	4	█	1	V	1/5	-4	18	5
KONG TSZ CHING	SHCC	4	V	4	V	█	3	2/5	2	21	4
LAM TSOI YING	HKTLC	4	3	3	2	V	█	1/5	-5	17	6

Poule no 3 0:00

							V/M	ind.	HS	ranking	
YIP TSZ HUEN	SPCEC	█	V	V	V	V	V	5/5	14	25	1
YUEN SHING YU	SPCEC	1	█	V	3	1	4	1/5	-7	14	5
LAM LEANNA	TSIS	1	1	█	4	2	2	0/5	-15	10	6
WANG NICOLE	HKUGAC	3	V	V	█	4	4	2/5	-1	21	4
CHEUNG KA WAN	MSS	4	V	V	V	█	V	4/5	8	24	2
FOK WING KAU	HKTLC	2	V	V	V	4	█	3/5	1	21	3

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Girls Epee B

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	YIP TSZ HUEN	SPCEC	1.000	14	25	qualifier
2	KO JENNY	GSIS	1.000	12	25	qualifier
3	CHEUNG KA WAN	MSS	0.800	8	24	qualifier
4	CHU PUI YAN	SPCEC	0.800	6	24	qualifier
5	SUEN HOY YIN	SPCEC	0.800	4	24	qualifier
6	LOONG KWAN YEE	SSGC	0.800	2	22	qualifier
7	CHIN YAU CHING	HKUGAC	0.600	1	23	qualifier
8	FOK WING KAU	HKTLC	0.600	1	21	qualifier
9	KONG TSZ CHING	SHCC	0.400	2	21	qualifier
10	WANG NICOLE	HKUGAC	0.400	-1	21	eliminated
11	LUI MAN FU	HKUGAC	0.400	-2	18	eliminated
12	CHENG CHRISSIE	TSIS	0.400	-4	19	eliminated
13	CHU INES	TSIS	0.200	-4	18	eliminated
14	LAM YUE HEI	HKTLC	0.200	-5	19	eliminated
15	LAM TSOI YING	HKTLC	0.200	-5	17	eliminated
16	YIU YEE SHAN	WIS	0.200	-7	17	eliminated
17	YUEN SHING YU	SPCEC	0.200	-7	14	eliminated
18	LAM LEANNA	TSIS	0.000	-15	10	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Girls Epee B

Tableau of 16



Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Girls Epee C

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	HSIEH SIN YAN	VSA
2	LEUNG KAY SZE	HKIS
3	LEE LOK MAN	CIS
3	NG ALYN	VSA
5	TSANG YIN CHING	SSGC
6	MAN HEI YUEN	HKUGAC
7	KAN YIK HEI	HKUGAC
8	LIU YUEN TUNG	SSGC
9	YIU HO KI	SSC
10	AU OI YEE	SSGC
11	SZE PO YIN	SPCEC
12	LING YAN	SPCEC
13	NG HOI LAM	SSC
<hr/>		
14	LAU CHEUK YAN	HKUGAC
15	HO PUI KEI	SPCS
16	WONG YUEN KIU	HKTLC
17	WONG LOK YAN	SPCS
18	TSIA ELSA	TSIS
19	LEUNG VANESSA	TCFSS
20	AU WAI YING	SCGS
21	MA FARAH	TSIS
22	TAM YAN LOK	TCFSS
23	CHAN LOK TO	HKTLC
24	LAM TSZ YIU	SSC
25	NG PUI LAAM	HKTLC
26	YIP HIU WA	TCFSS

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Girls Epee C

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
WONG YUEN KIU	HKTLC	█	V	1	V	3	0	2/5	-7	14	5
LAM TSZ YIU	SSC	4	█	4	2	1	3	0/5	-11	14	6
HSIEH SIN YAN	VSA	V	V	█	V	V	V	5/5	11	25	1
HO PUI KEI	SPCS	2	V	4	█	2	V	2/5	-3	18	4
LEE LOK MAN	CIS	V	V	3	V	█	3	3/5	5	21	2
LING YAN	SPCEC	V	V	2	4	V	█	3/5	5	21	2

Poule no 2 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
LEUNG VANESSA	TCFSS	█	V	1	2	4		1/4	-5	12	4
CHAN LOK TO	HKTLC	2	█	1	4	3		0/4	-10	10	5
LEUNG KAY SZE	HKIS	V	V	█	V	V		4/4	16	20	1
LAU CHEUK YAN	HKUGAC	V	V	1	█	1		2/4	-4	12	3
SZE PO YIN	SPCEC	V	V	1	V	█		3/4	3	16	2

Poule no 3 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
WONG LOK YAN	SPCS	█	3	V	4	4		1/4	0	16	3
NG ALYN	VSA	V	█	V	V	2		3/4	8	17	2
MA FARAH	TSIS	1	1	█	V	0		1/4	-12	7	5
AU WAI YING	SCGS	V	0	4	█	1		1/4	-9	10	4
TSANG YIN CHING	SSGC	V	V	V	V	█		4/4	13	20	1

Poule no 4 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
KAN YIK HEI	HKUGAC	█	V	V	V	4		3/4	8	19	2
TAM YAN LOK	TCFSS	0	█	1	V	0		1/4	-12	6	4
YIU HO KI	SSC	4	V	█	V	V		3/4	10	19	1
NG PUI LAAM	HKTLC	2	3	0	█	3		0/4	-12	8	5
LIU YUEN TUNG	SSGC	V	V	3	V	█		3/4	6	18	3

Poule no 5 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
AU OI YEE	SSGC	█	V	2	V	V		3/4	4	17	2
NG HOI LAM	SSC	4	█	4	V	V		2/4	5	18	3
MAN HEI YUEN	HKUGAC	V	V	█	V	V		4/4	9	20	1
TSIA ELSA	TSIS	4	0	4	█	V		1/4	-4	13	4
YIP HIU WA	TCFSS	0	3	1	2	█		0/4	-14	6	5

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Girls Epee C

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	LEUNG KAY SZE	HKIS	1.000	16	20	qualifier
2	TSANG YIN CHING	SSGC	1.000	13	20	qualifier
3	HSIEH SIN YAN	VSA	1.000	11	25	qualifier
4	MAN HEI YUEN	HKUGAC	1.000	9	20	qualifier
5	YIU HO KI	SSC	0.750	10	19	qualifier
6	KAN YIK HEI	HKUGAC	0.750	8	19	qualifier
7	NG ALYN	VSA	0.750	8	17	qualifier
8	LIU YUEN TUNG	SSGC	0.750	6	18	qualifier
9	AU OI YEE	SSGC	0.750	4	17	qualifier
10	SZE PO YIN	SPCEC	0.750	3	16	qualifier
11	LEE LOK MAN	CIS	0.600	5	21	qualifier
11	LING YAN	SPCEC	0.600	5	21	qualifier
13	NG HOI LAM	SSC	0.500	5	18	qualifier
14	LAU CHEUK YAN	HKUGAC	0.500	-4	12	eliminated
15	HO PUI KEI	SPCS	0.400	-3	18	eliminated
16	WONG YUEN KIU	HKTLC	0.400	-7	14	eliminated
17	WONG LOK YAN	SPCS	0.250	0	16	eliminated
18	TSIA ELSA	TSIS	0.250	-4	13	eliminated
19	LEUNG VANESSA	TCFSS	0.250	-5	12	eliminated
20	AU WAI YING	SCGS	0.250	-9	10	eliminated
21	MA FARAH	TSIS	0.250	-12	7	eliminated
22	TAM YAN LOK	TCFSS	0.250	-12	6	eliminated
23	CHAN LOK TO	HKTLC	0.000	-10	10	eliminated
24	LAM TSZ YIU	SSC	0.000	-11	14	eliminated
25	NG PUI LAAM	HKTLC	0.000	-12	8	eliminated
26	YIP HIU WA	TCFSS	0.000	-14	6	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Girls Epee C

Tableau of 16

1	LEUNG KAY SZE	HKIS					
16			LEUNG KAY SZE				
9	AU OI YEE	SSGC			LEUNG KAY SZE		
8	LIU YUEN TUNG	SSGC	LIU YUEN TUNG	15/2			
5	YIU HO KI	SSC				LEUNG KAY SZE	
12	LEE LOK MAN	CIS	LEE LOK MAN	15/12			
13	NG HOI LAM	SSC			LEE LOK MAN		
4	MAN HEI YUEN	HKUGAC	MAN HEI YUEN	15/5			
3	HSIEH SIN YAN	VSA					HSIEH SIN YAN
14			HSIEH SIN YAN	15/10			
11	LING YAN	SPCEC			HSIEH SIN YAN		
6	KAN YIK HEI	HKUGAC	KAN YIK HEI	15/9			
7	NG ALYN	VSA				HSIEH SIN YAN	
10	SZE PO YIN	SPCEC	NG ALYN	15/4			
15					NG ALYN		
2	TSANG YIN CHING	SSGC	TSANG YIN CHING	15/12			

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Girls Foil A

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	CHAN HUI KI	HKTLC
2	TSUI KA LAM	SSGC
3	KUNG HOLSEE	HKIS
3	YIU YI CHING	HKTLC
5	LAU YAN YI	TCFSS
6	CHAN CHING WUN	SSGC
7	LI LOK YIN	SSC
8	LEES GEORGINA	SPCEC
9	TSOI HANG LAM	SSGC
10	CHAN CHUN HEI	HKIS
11	YAO LETONG	HKTLC
12	CHENG SIU YAN	HKIS

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Girls Foil A

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
CHAN CHING WUN	SSGC	█	V	1	1	V4	V	3/5	0	16	3
TSOI HANG LAM	SSGC	1	█	0	3	3	V	1/5	-8	12	5
CHAN HUI KI	HKTLC	V	V	█	V	V	V	5/5	21	25	1
LAU YAN YI	TCFSS	V	V	3	█	V	V	4/5	10	23	2
LEES GEORGINA	SPCEC	3	V	0	0	█	V	2/5	-5	13	4
CHENG SIU YAN	HKIS	2	0	0	4	1	█	0/5	-18	7	6

Poule no 2 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
CHAN CHUN HEI	HKIS	█	1	2	1	V	1	1/5	-13	10	5
KUNG HOLSEE	HKIS	V	█	V	V	V	1	4/5	12	21	2
LI LOK YIN	SSC	V	1	█	1	V	2	2/5	-5	14	4
YIU YI CHING	HKTLC	V	0	V	█	V	1	3/5	4	16	3
YAO LETONG	HKTLC	3	2	2	0	█	1	0/5	-17	8	6
TSUI KA LAM	SSGC	V	V	V	V	V	█	5/5	19	25	1

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Girls Foil A

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	CHAN HUI KI	HKTLC	1.000	21	25	qualifier
2	TSUI KA LAM	SSGC	1.000	19	25	qualifier
3	KUNG HOLSEE	HKIS	0.800	12	21	qualifier
4	LAU YAN YI	TCFSS	0.800	10	23	qualifier
5	YIU YI CHING	HKTLC	0.600	4	16	qualifier
6	CHAN CHING WUN	SSGC	0.600	0	16	qualifier
7	LI LOK YIN	SSC	0.400	-5	14	eliminated
8	LEES GEORGINA	SPCEC	0.400	-5	13	eliminated
9	TSOI HANG LAM	SSGC	0.200	-8	12	eliminated
10	CHAN CHUN HEI	HKIS	0.200	-13	10	eliminated
11	YAO LETONG	HKTLC	0.000	-17	8	eliminated
12	CHENG SIU YAN	HKIS	0.000	-18	7	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Girls Foil A

Quarter-finals

1	CHAN HUI KI	HKTLC				
8			CHAN HUI KI			
5	YIU YI CHING	HKTLC		CHAN HUI KI		
4	LAU YAN YI	TCFSS	YIU YI CHING	15/6		
			12/11			
3	KUNG HOLSEE	HKIS			CHAN HUI KI	
6	CHAN CHING WUN	SSGC	KUNG HOLSEE		15/13	
			15/11			
7				TSUI KA LAM		
				15/1		
2	TSUI KA LAM	SSGC	TSUI KA LAM			

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15

HK - Girls Foil B

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	KEUNG NOK KAN	SHCC
2	LEE ARETA	SPCEC
3	CHOW WING CHUN	SFCC
3	FU HOI MING	TSKSS
5	HUI CHING LAM	SPCEC
6	LI HOI KEI	SCGS
7	SHUM PUI YING	HSS
8	TSUI LOK CHING	SPCEC
9	POON SIN NI	HKTLC
10	FUNG YI TING	SSGC
<hr/>		
11	CHOI LING LI	SHCC
12	LAM KAE NING	SPCEC
13	LAI LOK SUM	YWGS
14	CHAN CAITLYN HIUK	IS
15	LU YUK YEE	HKUGAC
15	WONG YUEN CHUN	HKTLC
17	YIU CHOI WING	PBSS
18	CHON TAK YU	CIS
19	TSOI MAN TING	HKUGAC
20	SIU YUEN YEE	HKTLC

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15

HK - Girls Foil B

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking	
KEUNG NOK KAN	SHCC	█	V	V	V	V	4/4	19 20	1
SHUM PUI YING	HSS	1	█	V	V	V	3/4	4 16	2
WONG YUEN CHUN	HKTLC	0	3	█	4	V	1/4	-7 12	4
CHON TAK YU	CIS	0	2	V	█	2	1/4	-10 9	5
LAM KAE NING	SPCEC	0	2	4	V	█	1/4	-6 11	3

Poule no 2 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking	
FUNG YI TING	SSGC	█	1	1	V	V2	2/4	-3 9	3
HUI CHING LAM	SPCEC	V	█	1	V	V	3/4	9 16	2
FU HOI MING	TSKSS	V	V	█	V	V	4/4	17 20	1
TSOI MAN TING	HKUGAC	1	1	1	█	0	0/4	-17 3	5
CHAN CAITLYN HIUK	IS	1	0	0	V	█	1/4	-6 6	4

Poule no 3 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking	
LEE ARETA	SPCEC	█	V	V	V	V	4/4	18 20	1
YIU CHOI WING	PBSS	0	█	V	2	4	1/4	-7 11	5
LU YUK YEE	HKUGAC	0	3	█	4	V	1/4	-7 12	4
CHOI LING LI	SHCC	0	V	V	█	2	2/4	-4 12	3
POON SIN NI	HKTLC	2	V	4	V	█	2/4	0 16	2

Poule no 4 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking	
LI HOI KEI	SCGS	█	1	V	V	V	3/4	7 16	2
CHOW WING CHUN	SFCC	V	█	V	V	V	4/4	17 20	1
TSUI LOK CHING	SPCEC	3	0	█	V	V	2/4	2 13	3
SIU YUEN YEE	HKTLC	0	0	0	█	0	0/4	-20 0	5
LAI LOK SUM	YWGS	1	2	1	V	█	1/4	-6 9	4

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Girls Foil B

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	KEUNG NOK KAN	SHCC	1.000	19	20	qualifier
2	LEE ARETA	SPCEC	1.000	18	20	qualifier
3	CHOW WING CHUN	SFCC	1.000	17	20	qualifier
3	FU HOI MING	TSKSS	1.000	17	20	qualifier
5	HUI CHING LAM	SPCEC	0.750	9	16	qualifier
6	LI HOI KEI	SCGS	0.750	7	16	qualifier
7	SHUM PUI YING	HSS	0.750	4	16	qualifier
8	TSUI LOK CHING	SPCEC	0.500	2	13	qualifier
9	POON SIN NI	HKTLC	0.500	0	16	qualifier
10	FUNG YI TING	SSGC	0.500	-3	9	qualifier
11	CHOI LING LI	SHCC	0.500	-4	12	elimenated
12	LAM KAE NING	SPCEC	0.250	-6	11	elimenated
13	LAI LOK SUM	YWGS	0.250	-6	9	elimenated
14	CHAN CAITLYN HIUK	IS	0.250	-6	6	elimenated
15	LU YUK YEE	HKUGAC	0.250	-7	12	elimenated
15	WONG YUEN CHUN	HKTLC	0.250	-7	12	elimenated
17	YIU CHOI WING	PBSS	0.250	-7	11	elimenated
18	CHON TAK YU	CIS	0.250	-10	9	elimenated
19	TSOI MAN TING	HKUGAC	0.000	-17	3	elimenated
20	SIU YUEN YEE	HKTLC	0.000	-20	0	elimenated

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Girls Foil B

Tableau of 16



Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Girls Foil C

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	YOW MAN YIN	SPCEC
2	CHENG WAI JON	TLMS
3	KWAN MING YAN	VSA
3	LAU YEN NING	SPCS
5	HO CHING YUEN	SFCC
6	SHUM WING CHUEN	CIS
7	IP CHIN	SPCS
8	WO LOK YIU	SPCEC
9	KIM AVA	TSIS
10	AU YEUNG WING YIN	HKUGAC
11	WONG HOI YAN	SSGC
12	LEUNG HOK YIN	HKUGAC
<hr/>		
13	TSANG HEI CHING	SFCC
14	LAI YIN TUNG	HSS
15	CHENG WING LAM	HKTLC
16	LAM YAT TUNG	HKUGAC
17	CHAN CHING YI	TCFSS
18	SIU HOI CHING	HKUGAC
19	CHOI WINNIE	TSIS
20	YEUNG TSZ HAY	SSGC
21	LEE LAI YAN	MSS
22	LEUNG LOK MAN	HKTLC
23	CHAN HO TING	SPCS
24	CHUNG MEI SUET	HKTLC

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15

HK - Girls Foil C

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

							V/M	ind.	HS	ranking	
SHUM WING CHUEN	CIS	█	V	4	V	V	1	3/5	8	20	2
CHUNG MEI SUET	HKTLC	0	█	0	2	1	0	0/5	-22	3	6
AU YEUNG WING YIN	HKUGAC	V	V	█	V	3	1	3/5	4	19	3
CHOI WINNIE	TSIS	0	V	1	█	2	3	1/5	-11	11	5
WONG HOI YAN	SSGC	2	V	V	V	█	2	3/5	3	19	4
CHENG WAI JON	TLMS	V	V	V	V	V	█	5/5	18	25	1

Poule no 2 0:00

							V/M	ind.	HS	ranking	
LEUNG HOK YIN	HKUGAC	█	1	V	V	V	0	3/5	0	16	3
KWAN MING YAN	VSA	V	█	V	V	V	2	4/5	17	22	2
CHENG WING LAM	HKTLC	3	1	█	V	V2	1	2/5	-6	12	4
CHAN HO TING	SPCS	3	0	2	█	0	0	0/5	-20	5	6
YEUNG TSZ HAY	SSGC	0	0	1	V	█	0	1/5	-11	6	5
YOW MAN YIN	SPCEC	V	V3	V	V	V	█	5/5	20	23	1

Poule no 3 0:00

							V/M	ind.	HS	ranking	
LAI YIN TUNG	HSS	█	2	V	2	V	4	2/5	2	18	4
LAU YEN NING	SPCS	V	█	V	V	V	V	5/5	17	25	1
LEE LAI YAN	MSS	1	4	█	4	2	4	0/5	-10	15	6
TSANG HEI CHING	SFCC	V	0	V	█	3	V	3/5	-2	18	3
LAM YAT TUNG	HKUGAC	0	1	V	V	█	1	2/5	-8	12	5
WO LOK YIU	SPCEC	V	1	V	4	V	█	3/5	1	20	2

Poule no 4 0:00

							V/M	ind.	HS	ranking	
LEUNG LOK MAN	HKTLC	█	1	2	3	3	4	0/5	-12	13	6
IP CHIN	SPCS	V	█	2	V	V	2	3/5	6	19	3
KIM AVA	TSIS	V	V	█	V	V	1	4/5	10	21	2
CHAN CHING YI	TCFSS	V	1	1	█	V	0	2/5	-9	12	4
SIU HOI CHING	HKUGAC	V	1	1	3	█	2	1/5	-11	12	5
HO CHING YUEN	SFCC	V	V	V	V	V	█	5/5	16	25	1

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Girls Foil C

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	YOW MAN YIN	SPCEC	1.000	20	23	qualifier
2	CHENG WAI JON	TLMS	1.000	18	25	qualifier
3	LAU YEN NING	SPCS	1.000	17	25	qualifier
4	HO CHING YUEN	SFCC	1.000	16	25	qualifier
5	KWAN MING YAN	VSA	0.800	17	22	qualifier
6	KIM AVA	TSIS	0.800	10	21	qualifier
7	SHUM WING CHUEN	CIS	0.600	8	20	qualifier
8	IP CHIN	SPCS	0.600	6	19	qualifier
9	AU YEUNG WING YIN	HKUGAC	0.600	4	19	qualifier
10	WONG HOI YAN	SSGC	0.600	3	19	qualifier
11	WO LOK YIU	SPCEC	0.600	1	20	qualifier
12	LEUNG HOK YIN	HKUGAC	0.600	0	16	qualifier
13	TSANG HEI CHING	SFCC	0.600	-2	18	eliminated
14	LAI YIN TUNG	HSS	0.400	2	18	eliminated
15	CHENG WING LAM	HKTLC	0.400	-6	12	eliminated
16	LAM YAT TUNG	HKUGAC	0.400	-8	12	eliminated
17	CHAN CHING YI	TCFSS	0.400	-9	12	eliminated
18	SIU HOI CHING	HKUGAC	0.200	-11	12	eliminated
19	CHOI WINNIE	TSIS	0.200	-11	11	eliminated
20	YEUNG TSZ HAY	SSGC	0.200	-11	6	eliminated
21	LEE LAI YAN	MSS	0.000	-10	15	eliminated
22	LEUNG LOK MAN	HKTLC	0.000	-12	13	eliminated
23	CHAN HO TING	SPCS	0.000	-20	5	eliminated
24	CHUNG MEI SUET	HKTLC	0.000	-22	3	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Girls Foil C

Tableau of 16

1	YOW MAN YIN	SPCEC	YOW MAN YIN			
16				YOW MAN YIN		
9	AU YEUNG WING YIN	HKUGAC	IP CHIN	15/4		
8	IP CHIN	SPCS	15/7			
5	KWAN MING YAN	VSA	KWAN MING YAN		YOW MAN YIN	
12	LEUNG HOK YIN	HKUGAC	15/1		7/4	
13				KWAN MING YAN		
4	HO CHING YUEN	SFCC	HO CHING YUEN	15/4		
3	LAU YEN NING	SPCS	LAU YEN NING			YOW MAN YIN
14				LAU YEN NING		12/11
11	WO LOK YIU	SPCEC	WO LOK YIU	15/8		
6	KIM AVA	TSIS	15/11			
7	SHUM WING CHUEN	CIS	SHUM WING CHUEN		CHENG WAI JON	
10	WONG HOI YAN	SSGC	15/8		15/5	
15				CHENG WAI JON		
2	CHENG WAI JON	TLMS	CHENG WAI JON	15/4		

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Girls Sabre A

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	TAI YIK YIN	TLMS
2	WAI JANAE	GSIS
3	CHO HIU YEE	HKTLC
3	WU LUO YING	SSGC
5	LAI HO CHING	SSC
6	SO HIU FUNG	HKTLC
7	LEE YAN TUNG	TCFSS
8	YIU HEI YAT	TCFSS
9	WONG ZEE MENG	TCFSS

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Girls Sabre A

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
WONG ZEE MENG	TCFSS	<input type="checkbox"/>	4	0	1	0	0/4	-15	5	5
LEE YAN TUNG	TCFSS	V	<input type="checkbox"/>	0	0	0	1/4	-14	5	4
CHO HIU YEE	HKTLC	V	V	<input type="checkbox"/>	2	V	3/4	10	17	2
TAI YIK YIN	TLMS	V	V	V	<input type="checkbox"/>	V	4/4	14	20	1
LAI HO CHING	SSC	V	V	2	3	<input type="checkbox"/>	2/4	5	15	3

Poule no 2 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking	
WU LUO YING	SSGC	<input type="checkbox"/>	V	2	V	2/3	5	12	2
YIU HEI YAT	TCFSS	2	<input type="checkbox"/>	1	2	0/3	-10	5	4
WAI JANAE	GSIS	V	V	<input type="checkbox"/>	V	3/3	10	15	1
SO HIU FUNG	HKTLC	0	V	2	<input type="checkbox"/>	1/3	-5	7	3

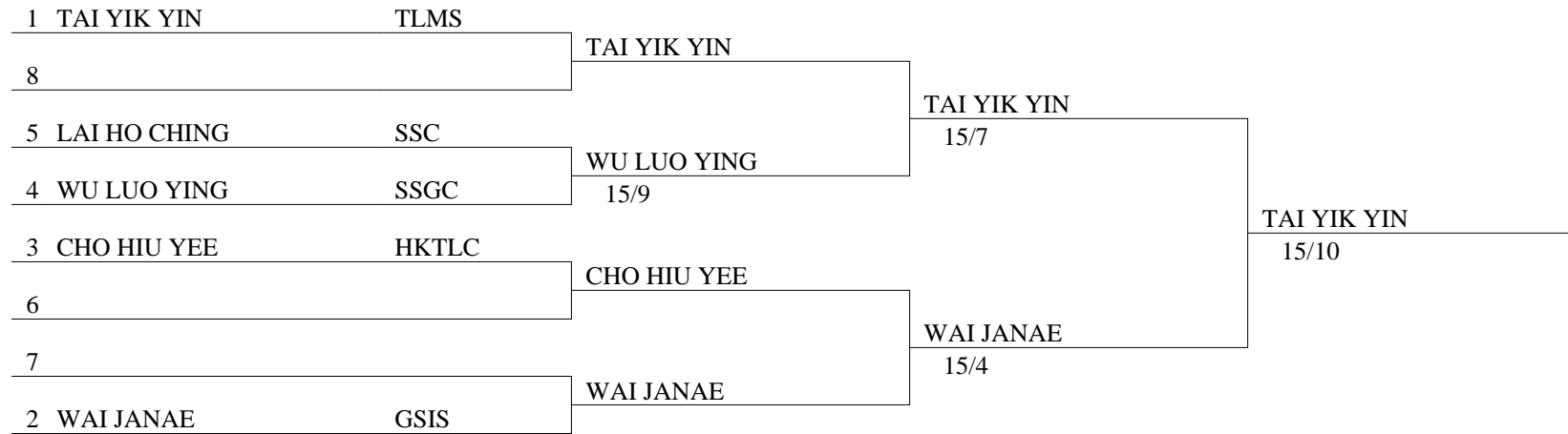
Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Girls Sabre A

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	TAI YIK YIN	TLMS	1.000	14	20	qualifier
2	WAI JANAE	GSIS	1.000	10	15	qualifier
3	CHO HIU YEE	HKTLC	0.750	10	17	qualifier
4	WU LUO YING	SSGC	0.667	5	12	qualifier
5	LAI HO CHING	SSC	0.500	5	15	qualifier
6	SO HIU FUNG	HKTLC	0.333	-5	7	eliminated
7	LEE YAN TUNG	TCFSS	0.250	-14	5	eliminated
8	YIU HEI YAT	TCFSS	0.000	-10	5	eliminated
9	WONG ZEE MENG	TCFSS	0.000	-15	5	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Girls Sabre A

Quarter-finals



Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Girls Sabre C

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	SHEN YENLING	SIS
2	YONG ANNIKA ASHLEY	SPCEC
3	CHUNG CHEUK YEUNG	SSC
3	KO WING SUM	SPCEC
5	HUNG HO CHING	TLMS
6	LEE YEE LAM	HKTLC
7	CHOI CHING YAU	SFCC
8	WONG HEI CHING	SHCC
9	LI CHEUNG HUNG	SSGC
<hr/>		
10	WONG AINSLEY	RHS
11	CHAN SHING YUK	TLMS
12	YU MUK FONG	HKUGAC
13	FUNG PAK YING	HKUGAC
14	WONG NGA MAN	HKTLC
15	CHAN SZE YUI	HKUGAC
16	CHAN ANYA	SPCS
17	CHAN SHEUNG YIU	HKUGAC

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Girls Sabre C

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
WONG NGA MAN	HKTLC	0	V	1	1	1	1/5	-13	8	5
CHUNG CHEUK YEUNG	SSC	V		V	V	1	4/5	8	21	2
CHAN SHEUNG YIU	HKUGAC	1	1		1	0	0/5	-22	3	6
CHOI CHING YAU	SFCC	V	4	V		1	3/5	6	20	3
YONG ANNIKA ASHLEY	SPCEC	V	V	V	V		5/5	20	25	1
WONG AINSLEY	RHS	V	3	V	2	2	2/5	1	17	4

Poule no 2 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
CHAN SZE YUI	HKUGAC	0	4	1	4	1	0/5	-15	10	6
FUNG PAK YING	HKUGAC	V		2	4	1	1/5	-6	14	5
LEE YEE LAM	HKTLC	V	V		V	V	4/5	4	22	2
WONG HEI CHING	SHCC	V	V	4		V	3/5	2	20	3
CHAN SHING YUK	TLMS	V	V	3	3		2/5	-4	16	4
SHEN YENLING	SIS	V	V	V	V	V	5/5	19	25	1

Poule no 3 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
CHAN ANYA	SPCS	2	0	1	1		0/4	-16	4	5
LI CHEUNG HUNG	SSGC	V		3	V	2	2/4	2	15	3
HUNG HO CHING	TLMS	V	V		V	V	4/4	14	20	1
YU MUK FONG	HKUGAC	V	1	2		0	1/4	-8	8	4
KO WING SUM	SPCEC	V	V	1	V		3/4	8	16	2

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Girls Sabre C

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	YONG ANNIKA ASHLEY	SPCEC	1.000	20	25	qualifier
2	SHEN YENLING	SIS	1.000	19	25	qualifier
3	HUNG HO CHING	TLMS	1.000	14	20	qualifier
4	CHUNG CHEUK YEUNG	SSC	0.800	8	21	qualifier
5	LEE YEE LAM	HKTLC	0.800	4	22	qualifier
6	KO WING SUM	SPCEC	0.750	8	16	qualifier
7	CHOI CHING YAU	SFCC	0.600	6	20	qualifier
8	WONG HEI CHING	SHCC	0.600	2	20	qualifier
9	LI CHEUNG HUNG	SSGC	0.500	2	15	qualifier
10	WONG AINSLEY	RHS	0.400	1	17	eliminated
11	CHAN SHING YUK	TLMS	0.400	-4	16	eliminated
12	YU MUK FONG	HKUGAC	0.250	-8	8	eliminated
13	FUNG PAK YING	HKUGAC	0.200	-6	14	eliminated
14	WONG NGA MAN	HKTLC	0.200	-13	8	eliminated
15	CHAN SZE YUI	HKUGAC	0.000	-15	10	eliminated
16	CHAN ANYA	SPCS	0.000	-16	4	eliminated
17	CHAN SHEUNG YIU	HKUGAC	0.000	-22	3	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK - Girls Sabre C

Tableau of 16

1	YONG ANNIKA ASHLEY	SPCEC	YONG ANNIKA ASHLEY					
16				YONG ANNIKA ASHLEY				
9	LI CHEUNG HUNG	SSGC	WONG HEI CHING	15/3				
8	WONG HEI CHING	SHCC	15/8					
5	LEE YEE LAM	HKTLC	LEE YEE LAM		YONG ANNIKA ASHLEY			
12					15/4			
13				CHUNG CHEUK YEUNG				
4	CHUNG CHEUK YEUNG	SSC	CHUNG CHEUK YEUNG	15/7				
3	HUNG HO CHING	TLMS	HUNG HO CHING				SHEN YENLING	
14							15/13	
11				KO WING SUM				
6	KO WING SUM	SPCEC	KO WING SUM	15/6				
7	CHOI CHING YAU	SFCC	CHOI CHING YAU		SHEN YENLING			
10					15/3			
15				SHEN YENLING				
2	SHEN YENLING	SIS	SHEN YENLING	15/3				

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK&KLN - Girls Sabre B

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	WONG KWAN TING	SMCC
2	KWAN MING	SMCC
3	CHEUNG YIK TUNG	DGS
3	LAM KA CHUN	HKTLC
5	LIN OI SANG	HYS
6	CHENG TIN LAM	HTC
7	WONG AUDREY	TISFA
8	YAN PUI YEE	DGS
9	TSE TSZ KIU	HKUGAC
10	CHAN WAI YUE	LSCC
11	LEUNG LOK TUNG	KLC
<hr/>		
12	LEUNG TSZ SHAN	KLC
13	LI KAI BEI	HYS
14	LEE SUM YUET	HKUGAC
15	MA HO CHING	HYS
16	CHAN WAI TAN	SSC
17	YEUNG PUI YU	TLGC
18	KWOK HARRIET	GSIS
19	LAI WING TSZ	DGS
20	SUEN CHEUK YING	HKTLC
21	CHAN YUET	HYS

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK&KLN - Girls Sabre B

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
LIN OI SANG	HYS	█	V	3	V	V	V	4/5	11	23	2
LAI WING TSZ	DGS	1	█	1	V	3	1	1/5	-9	11	5
KWAN MING	SMCC	V	V	█	V	V	V	5/5	17	25	1
SUEN CHEUK YING	HKTLC	2	0	0	█	3	1	0/5	-19	6	6
LEUNG TSZ SHAN	KLC	1	V	2	V	█	0	2/5	-8	13	4
TSE TSZ KIU	HKUGAC	3	V	2	V	V	█	3/5	8	20	3

Poule no 2 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
WONG AUDREY	TISFA	█	V	3	V	V		3/4	6	18	2
MA HO CHING	HYS	4	█	1	3	V		1/4	-6	13	4
LAM KA CHUN	HKTLC	V	V	█	V	V		4/4	10	20	1
CHAN WAI TAN	SSC	1	V	2	█	4		1/4	-6	12	5
LEE SUM YUET	HKUGAC	2	4	4	V	█		1/4	-4	15	3

Poule no 3 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
YEUNG PUI YU	TLGC	█	4	0	3	V		1/4	-7	12	5
CHAN WAI YUE	LSCC	V	█	3	4	V		2/4	-1	17	2
CHEUNG YIK TUNG	DGS	V	V	█	V	V		4/4	11	20	1
LEUNG LOK TUNG	KLC	V	V	3	█	3		2/4	-1	16	3
LI KAI BEI	HYS	4	4	3	V	█		1/4	-2	16	4

Poule no 4 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
YAN PUI YEE	DGS	█	V	4	4	V		2/4	7	18	3
KWOK HARRIET	GSIS	1	█	1	1	V		1/4	-7	8	4
CHENG TIN LAM	HTC	V	V	█	2	V		3/4	7	17	2
WONG KWAN TING	SMCC	V	V	V	█	V		4/4	13	20	1
CHAN YUET	HYS	0	0	0	0	█		0/4	-20	0	5

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK&KLN - Girls Sabre B

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	KWAN MING	SMCC	1.000	17	25	qualifier
2	WONG KWAN TING	SMCC	1.000	13	20	qualifier
3	CHEUNG YIK TUNG	DGS	1.000	11	20	qualifier
4	LAM KA CHUN	HKTLC	1.000	10	20	qualifier
5	LIN OI SANG	HYS	0.800	11	23	qualifier
6	CHENG TIN LAM	HTC	0.750	7	17	qualifier
7	WONG AUDREY	TISFA	0.750	6	18	qualifier
8	TSE TSZ KIU	HKUGAC	0.600	8	20	qualifier
9	YAN PUI YEE	DGS	0.500	7	18	qualifier
10	CHAN WAI YUE	LSCC	0.500	-1	17	qualifier
11	LEUNG LOK TUNG	KLC	0.500	-1	16	qualifier
12	LEUNG TSZ SHAN	KLC	0.400	-8	13	eliminated
13	LI KAI BEI	HYS	0.250	-2	16	eliminated
14	LEE SUM YUET	HKUGAC	0.250	-4	15	eliminated
15	MA HO CHING	HYS	0.250	-6	13	eliminated
16	CHAN WAI TAN	SSC	0.250	-6	12	eliminated
17	YEUNG PUI YU	TLGC	0.250	-7	12	eliminated
18	KWOK HARRIET	GSIS	0.250	-7	8	eliminated
19	LAI WING TSZ	DGS	0.200	-9	11	eliminated
20	SUEN CHEUK YING	HKTLC	0.000	-19	6	eliminated
21	CHAN YUET	HYS	0.000	-20	0	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
HK&KLN - Girls Sabre B

Tableau of 16

1	KWAN MING	SMCC	KWAN MING		
16				KWAN MING	
9	YAN PUI YEE	DGS	YAN PUI YEE	15/12	
8	TSE TSZ KIU	HKUGAC	15/9		
5	LIN OI SANG	HYS	LIN OI SANG		KWAN MING
12					15/4
13			LAM KA CHUN	15/12	
4	LAM KA CHUN	HKTLC	LAM KA CHUN		
3	CHEUNG YIK TUNG	DGS	CHEUNG YIK TUNG		WONG KWAN TING
14					15/5
11	LEUNG LOK TUNG	KLC	CHEUNG YIK TUNG	15/8	
6	CHENG TIN LAM	HTC	CHENG TIN LAM	15/4	
7	WONG AUDREY	TISFA	WONG AUDREY		WONG KWAN TING
10	CHAN WAI YUE	LSCC	15/3		15/10
15				WONG KWAN TING	
2	WONG KWAN TING	SMCC	15/14		

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Boys Epee A

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	LAW SHIU CHUNG	YWC
2	LI YEE FUNG	DBS
3	HO IVAN	DBS
3	SIN PARK YEUNG	DBS
5	MAK LOK MAN	LFC
6	LEUNG TSUN MAN	HPCCSS
7	CHAN CHING YEUNG	LSC
8	WONG LONG YIN	LSC
9	YIP KAI FAN	LSC
10	CHO KWAN CHAK	SHSS
11	LEUNG KWAN HUNG	SFXC
12	WONG CHEUK LONG	HPCCSS
<hr/>		
13	KUAN LOK WANG	SFXC
14	HUI KWOK HIN	SFXC
15	LAM TSZ TANG	CHECSS
16	LAU KWAN LOK	LSC
17	LUM YIK SZE	DBS
18	CHEUNG YONGCONG	HPCCSS
19	NG CHUN YIN	HPCCSS
20	KEUNG TAK HO	SFXC
21	POON IO HENG	PTSS
22	YUEN SIU FUNG	PTSS
23	CHAN YU HIN	KLC
24	UY CHI HENG	KLC

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Boys Epee A

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
HO IVAN	DBS		V	V	V	V	5/5	15	25	1
LAM TSZ TANG	CHECSS	1		3	V	V	2/5	-2	18	4
LEUNG TSUN MAN	HPCCSS	4	V		V	4	3/5	5	23	2
CHAN CHING YEUNG	LSC	3	4	4		V	2/5	3	21	3
POON IO HENG	PTSS	0	1	V	1		1/5	-13	11	6
KEUNG TAK HO	SFXC	2	V	1	2	V	2/5	-8	15	5

Poule no 2 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
LI YEE FUNG	DBS		V	V	V	V	4/5	12	22	1
WONG LONG YIN	LSC	1		V	V	3	2/5	1	18	3
YUEN SIU FUNG	PTSS	0	0		3	1	1/5	-15	9	6
NG CHUN YIN	HPCCSS	1	2	V		V	2/5	-7	14	5
HUI KWOK HIN	SFXC	3	V	V	3		2/5	-1	18	4
MAK LOK MAN	LFC	V	V	4	V	V	4/5	10	24	2

Poule no 3 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
LUM YIK SZE	DBS		4	1	2	V	2/5	-5	17	5
YIP KAI FAN	LSC	V		V	3	V	4/5	7	23	2
KUAN LOK WANG	SFXC	V	3		3	2	2/5	0	18	4
LAW SHIU CHUNG	YWC	V	V	V		V	5/5	14	25	1
WONG CHEUK LONG	HPCCSS	4	4	V	2		2/5	0	20	3
UY CHI HENG	KLC	3	0	2	1	3	0/5	-16	9	6

Poule no 4 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
LEUNG KWAN HUNG	SFXC		4	3	V	V	3/5	4	22	3
CHEUNG YONGCONG	HPCCSS	V		2	V4	3	2/5	-5	14	5
SIN PARK YEUNG	DBS	V	V		V	4	4/5	14	24	1
CHAN YU HIN	KLC	2	0	0		3	0/5	-15	9	6
CHO KWAN CHAK	SHSS	4	V	V	V		4/5	6	24	2
LAU KWAN LOK	LSC	2	V	0	V	3	2/5	-4	15	4

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Boys Epee A

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	HO IVAN	DBS	1.000	15	25	qualifier
2	LAW SHIU CHUNG	YWC	1.000	14	25	qualifier
3	SIN PARK YEUNG	DBS	0.800	14	24	qualifier
4	LI YEE FUNG	DBS	0.800	12	22	qualifier
5	MAK LOK MAN	LFC	0.800	10	24	qualifier
6	YIP KAI FAN	LSC	0.800	7	23	qualifier
7	CHO KWAN CHAK	SHSS	0.800	6	24	qualifier
8	LEUNG TSUN MAN	HPCCSS	0.600	5	23	qualifier
9	LEUNG KWAN HUNG	SFXC	0.600	4	22	qualifier
10	CHAN CHING YEUNG	LSC	0.400	3	21	qualifier
11	WONG LONG YIN	LSC	0.400	1	18	qualifier
12	WONG CHEUK LONG	HPCCSS	0.400	0	20	qualifier
13	KUAN LOK WANG	SFXC	0.400	0	18	eliminated
14	HUI KWOK HIN	SFXC	0.400	-1	18	eliminated
15	LAM TSZ TANG	CHECSS	0.400	-2	18	eliminated
16	LAU KWAN LOK	LSC	0.400	-4	15	eliminated
17	LUM YIK SZE	DBS	0.400	-5	17	eliminated
18	CHEUNG YONGCONG	HPCCSS	0.400	-5	14	eliminated
19	NG CHUN YIN	HPCCSS	0.400	-7	14	eliminated
20	KEUNG TAK HO	SFXC	0.400	-8	15	eliminated
21	POON IO HENG	PTSS	0.200	-13	11	eliminated
22	YUEN SIU FUNG	PTSS	0.200	-15	9	eliminated
23	CHAN YU HIN	KLC	0.000	-15	9	eliminated
24	UY CHI HENG	KLC	0.000	-16	9	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Boys Epee A

Tableau of 16



Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Boys Epee B

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	LAU HO CHUEN	DBS
2	HO HON KIU	YWC
3	LI FU SING	YWC
3	TSUI KA HEI	SMCESPS
5	KWONG YEUK HANG	DBS
6	LI MING LEONG	DBS
7	KU ZHI HUA	YWC
8	LIAUW TSZ SHING	LSC
9	LAU TSUN NGOK	SMCESPS
10	FAN ALASTAIR CECIL	NPLC
11	WONG KWUN POK	LSC
12	TANG YI LAM	LSC
13	LAM RYAN	LSC
<hr/>		
14	LI KWUN KUEN	HPCCSS
15	CHU WAI LUN	HPCCSS
16	CHEE CHING HEI	DBS
17	CHAN YI SHENG	SFXC
18	WONG CHAK KWAN	YCKMC
19	SZE CHUN HIN	SFXC
20	CHOI JAKE	NAMS
21	WONG TSZ LONG	DLKPC
22	WONG TIN LOK	SMCESPS
23	HO CHUN YIN	STCC
24	WONG YU FUNG	HPCCSS
25	LEE CHIN TO	STCC

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Boys Epee B

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
LIAUW TSZ SHING	LSC		4	V	V	V4	3/4	12	18	2
LI MING LEONG	DBS	V		V	V	V	4/4	11	20	1
CHU WAI LUN	HPCCSS	0	2		V	V	2/4	-3	12	3
WONG TIN LOK	SMCESPS	1	0	2		2	0/4	-13	5	5
SZE CHUN HIN	SFXC	0	3	3	V3		1/4	-7	9	4

Poule no 2 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
CHOI JAKE	NAMS		V	2	2	2	1/4	-8	11	4
HO CHUN YIN	STCC	4		1	0	1	0/4	-14	6	5
TANG YI LAM	LSC	V	V		3	4	2/4	4	17	3
KWONG YEUK HANG	DBS	V	V	V		V	4/4	14	20	1
FAN ALASTAIR CECIL	NPLC	V	V	V	1		3/4	4	16	2

Poule no 3 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
KU ZHI HUA	YWC		V	V	V	V	4/4	10	20	1
LAU HO CHUEN	DBS	4		V	V	V	3/4	12	19	2
WONG CHAK KWAN	YCKMC	0	1		4	V	1/4	-7	10	4
LAM RYAN	LSC	4	1	V		V	2/4	1	15	3
LEE CHIN TO	STCC	2	0	2	0		0/4	-16	4	5

Poule no 4 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
LI FU SING	YWC		V	2	V	V	3/4	9	17	1
CHEE CHING HEI	DBS	0		V	2	V	2/4	-4	12	4
WONG KWUN POK	LSC	V	4		4	V	2/4	6	18	3
LAU TSUN NGOK	SMCESPS	3	V	V		V	3/4	4	18	2
WONG YU FUNG	HPCCSS	0	2	0	3		0/4	-15	5	5

Poule no 5 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
TSUI KA HEI	SMCESPS		V	V	3	V	3/4	5	18	2
CHAN YI SHENG	SFXC	2		V	2	1	1/4	-5	10	4
WONG TSZ LONG	DLKPC	3	3		2	3	0/4	-9	11	5
HO HON KIU	YWC	V4	V	V		V	4/4	11	19	1
LI KWUN KUEN	HPCCSS	4	V2	V	1		2/4	-2	12	3

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Boys Epee B

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	KWONG YEUK HANG	DBS	1.000	14	20	qualifier
2	LI MING LEONG	DBS	1.000	11	20	qualifier
3	HO HON KIU	YWC	1.000	11	19	qualifier
4	KU ZHI HUA	YWC	1.000	10	20	qualifier
5	LAU HO CHUEN	DBS	0.750	12	19	qualifier
6	LIAUW TSZ SHING	LSC	0.750	12	18	qualifier
7	LI FU SING	YWC	0.750	9	17	qualifier
8	TSUI KA HEI	SMCESPS	0.750	5	18	qualifier
9	LAU TSUN NGOK	SMCESPS	0.750	4	18	qualifier
10	FAN ALASTAIR CECIL	NPLC	0.750	4	16	qualifier
11	WONG KWUN POK	LSC	0.500	6	18	qualifier
12	TANG YI LAM	LSC	0.500	4	17	qualifier
13	LAM RYAN	LSC	0.500	1	15	qualifier
14	LI KWUN KUEN	HPCCSS	0.500	-2	12	eliminated
15	CHU WAI LUN	HPCCSS	0.500	-3	12	eliminated
16	CHEE CHING HEI	DBS	0.500	-4	12	eliminated
17	CHAN YI SHENG	SFXC	0.250	-5	10	eliminated
18	WONG CHAK KWAN	YCKMC	0.250	-7	10	eliminated
19	SZE CHUN HIN	SFXC	0.250	-7	9	eliminated
20	CHOI JAKE	NAMS	0.250	-8	11	eliminated
21	WONG TSZ LONG	DLKPC	0.000	-9	11	eliminated
22	WONG TIN LOK	SMCESPS	0.000	-13	5	eliminated
23	HO CHUN YIN	STCC	0.000	-14	6	eliminated
24	WONG YU FUNG	HPCCSS	0.000	-15	5	eliminated
25	LEE CHIN TO	STCC	0.000	-16	4	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Boys Epee B

Tableau of 16



Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Boys Epee C

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	CHAN KAI HIM	DBS
2	LAM CHUN POK	DBS
3	HUI YAU HO	LSC
3	TAM SHU FAI	KLC
5	CHAN WAI NOK	SMCESPS
6	NG HIN TO	HMTGSS
7	CHAN YUK LONG	NPLC
8	HUI YAU WANG	LSC
9	CHAN SI HUA	DBS
10	HO HUNG TUNG	NAMS
11	CHAN CHUN HEI	SFXC
12	CHAN JONAS	SFXC
<hr/>		
13	NG TIN LAP	SMCESPS
14	KHAN ABDUL WAHAB	NAMS
15	WONG CHUN HIN	FSS
16	LAM CHUN TING	YWC
17	CHEUNG SAI KWONG	WYCKLN
18	LIU MAN LUNG	NAMS
19	CHU MAN KIT	LSC
20	TO KA CHUN	DBS
21	CHAU CHI KIT	CSWCSS
22	TSANG SAMUEL	ICQMSPS
23	TANG WANG CHI	DLKPC
24	CHAN HIM	CSS

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Boys Epee C

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

							V/M	ind.	HS	ranking	
WONG CHUN HIN	FSS	█	1	3	V	V	4	2/5	-2	18	5
CHAN KAI HIM	DBS	V	█	V3	V	V	V	5/5	14	23	1
CHAN JONAS	SFXC	V	2	█	1	V	4	2/5	0	17	4
HUI YAU WANG	LSC	4	3	V	█	V	2	2/5	3	19	3
CHAN HIM	CSS	1	1	1	0	█	0	0/5	-22	3	6
NG HIN TO	HMTGSS	V	2	V	V	V	█	4/5	7	22	2

Poule no 2 0:00

							V/M	ind.	HS	ranking	
LAM CHUN POK	DBS	█	V	V	V	V	V	5/5	17	25	1
CHAN WAI NOK	SMCESPS	3	█	V	V	V4	V	4/5	9	22	2
KHAN ABDUL WAHAB	NAMS	0	4	█	V	V	2	2/5	-1	16	3
CHEUNG SAI KWONG	WYCKLN	2	1	0	█	V	V	2/5	-7	13	5
TANG WANG CHI	DLKPC	0	2	2	2	█	2	0/5	-16	8	6
LAM CHUN TING	YWC	3	1	V	3	V	█	2/5	-2	17	4

Poule no 3 0:00

							V/M	ind.	HS	ranking	
TAM SHU FAI	KLC	█	V	V	V	V	V	5/5	15	25	1
TSANG SAMUEL	ICQMSPS	1	█	3	1	V	2	1/5	-11	12	6
CHAN CHUN HEI	SFXC	0	V4	█	4	V	V	3/5	-1	18	3
CHAN SI HUA	DBS	4	V	V	█	V	V4	4/5	7	23	2
LIU MAN LUNG	NAMS	2	4	3	4	█	V	1/5	-5	18	4
CHU MAN KIT	LSC	3	V	3	2	3	█	1/5	-5	16	5

Poule no 4 0:00

							V/M	ind.	HS	ranking	
HO HUNG TUNG	NAMS	█	V	V	4	V	V	4/5	4	24	2
CHAU CHI KIT	CSWCSS	4	█	1	2	4	V	1/5	-7	16	6
HUI YAU HO	LSC	4	V	█	V	V	V	4/5	9	24	1
NG TIN LAP	SMCESPS	V	V	3	█	3	4	2/5	-1	20	4
CHAN YUK LONG	NPLC	4	V	3	V	█	V	3/5	2	22	3
TO KA CHUN	DBS	3	3	3	V	3	█	1/5	-7	17	5

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Boys Epee C

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	LAM CHUN POK	DBS	1.000	17	25	qualifier
2	TAM SHU FAI	KLC	1.000	15	25	qualifier
3	CHAN KAI HIM	DBS	1.000	14	23	qualifier
4	HUI YAU HO	LSC	0.800	9	24	qualifier
5	CHAN WAI NOK	SMCESPS	0.800	9	22	qualifier
6	CHAN SI HUA	DBS	0.800	7	23	qualifier
7	NG HIN TO	HMTGSS	0.800	7	22	qualifier
8	HO HUNG TUNG	NAMS	0.800	4	24	qualifier
9	CHAN YUK LONG	NPLC	0.600	2	22	qualifier
10	CHAN CHUN HEI	SFXC	0.600	-1	18	qualifier
11	HUI YAU WANG	LSC	0.400	3	19	qualifier
12	CHAN JONAS	SFXC	0.400	0	17	qualifier
13	NG TIN LAP	SMCESPS	0.400	-1	20	eliminated
14	KHAN ABDUL WAHAB	NAMS	0.400	-1	16	eliminated
15	WONG CHUN HIN	FSS	0.400	-2	18	eliminated
16	LAM CHUN TING	YWC	0.400	-2	17	eliminated
17	CHEUNG SAI KWONG	WYCKLN	0.400	-7	13	eliminated
18	LIU MAN LUNG	NAMS	0.200	-5	18	eliminated
19	CHU MAN KIT	LSC	0.200	-5	16	eliminated
20	TO KA CHUN	DBS	0.200	-7	17	eliminated
21	CHAU CHI KIT	CSWCSS	0.200	-7	16	eliminated
22	TSANG SAMUEL	ICQMSPS	0.200	-11	12	eliminated
23	TANG WANG CHI	DLKPC	0.000	-16	8	eliminated
24	CHAN HIM	CSS	0.000	-22	3	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Boys Epee C

Tableau of 16



Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Boys Foil A

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	CHOI CHUN YIN	LSC
2	CHENG POK HIM	DBS
3	O CHUN YEE	HPCCSS
3	SIN KWAN KIT	SFXC
5	YUEN CHUN HEI	LSC
6	CHIU MAN HIM	DBS
7	FUNG KING HIM	DBS
8	PANG LIK CHING	QES
9	SIN MING CHOI	KCSS
10	CHAN MAN NGAI	BTHC
11	CHENG TSUN SING	SYSS
12	WONG KING NGAI	SHSS
13	LAI MAN YIN	MKC
14	LEUNG HEI CHING	HPCCSS
15	LEUNG CHUN LOK	SFXC
16	WU CHIU SHING	KCSS
17	SUEN FUNG HO	PCCSS
18	LEE LING FUNG	CSKMS
19	LEE SIU HIN	NPLC
20	WONG CHI WAI	CSKMS
21	CHOW KA NAM	HPCCSS
22	KWAN HO WAI	SYSS
22	TSUI HO SING	PCCSS
24	IP SHUN CHIN	PCCSS
24	LEUNG WAI NAM	QEC
26	LAI YING WAI	PCCSS
27	CHEUNG KAM TO	YCKMC
28	AU PUI YUEN	PTSS
29	TANG TIN YEUNG	CSKMS
30	KWOK CHUN YIN	NPLC
30	LEE HO YIN	CSKMS
32	KWOK PAK CHEUN	QEC
33	TSAI MAN KWAN	SFXC
34	LAI KING HONG	QEC
34	LEUNG CHUN WAI	PTSS
36	CHUI KIN LAM	SFXC

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Boys Foil A

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
AU PUI YUEN	PTSS	█	V	0	3	1	2	1/5	-12	11	6
WONG CHI WAI	CSKMS	4	█	1	V	V	1	2/5	-4	16	3
O CHUN YEE	HPCCSS	V	V	█	V	V	V	5/5	22	25	1
TSUI HO SING	PCCSS	V4	4	0	█	V	0	2/5	-6	13	4
LEUNG WAI NAM	QEC	V	1	0	1	█	V	2/5	-6	12	5
WONG KING NGAI	SHSS	V	V	2	V	2	█	3/5	6	19	2

Poule no 2 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
KWOK CHUN YIN	NPLC	█	0	2	1	1	V	1/5	-15	9	5
CHOI CHUN YIN	LSC	V	█	V	V	V	V	5/5	23	25	1
IP SHUN CHIN	PCCSS	V	0	█	2	0	V	2/5	-6	12	4
LEUNG HEI CHING	HPCCSS	V	1	V	█	2	V	3/5	5	18	3
SIN MING CHOI	KCSS	V	0	V	V	█	V	4/5	10	20	2
TSAI MAN KWAN	SFXC	4	1	1	0	2	█	0/5	-17	8	6

Poule no 3 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
LEE SIU HIN	NPLC	█	0	4	1	V	V	2/5	-2	15	4
LAI MAN YIN	MKC	V	█	3	0	V	V	3/5	6	18	3
CHENG TSUN SING	SYSS	V	V	█	0	V	V	4/5	3	20	2
SIN KWAN KIT	SFXC	V	V	V	█	V	V	5/5	24	25	1
TANG TIN YEUNG	CSKMS	2	0	3	0	█	V	1/5	-13	10	5
LEUNG CHUN WAI	PTSS	0	2	2	0	3	█	0/5	-18	7	6

Poule no 4 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
CHIU MAN HIM	DBS	█	2	V	V	V	V	4/5	16	22	2
YUEN CHUN HEI	LSC	V	█	V	V	V	V	5/5	23	25	1
KWOK PAK CHEUN	QEC	0	0	█	4	4	2	0/5	-15	10	6
LEE HO YIN	CSKMS	1	0	V	█	2	1	1/5	-15	9	5
LAI YING WAI	PCCSS	0	0	V	V	█	1	2/5	-10	11	4
LEUNG CHUN LOK	SFXC	0	0	V	V	V	█	3/5	1	15	3

Poule no 5 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
LEE LING FUNG	CSKMS	█	0	V	4	V	V	3/5	1	19	3
CHENG POK HIM	DBS	V	█	V	V	V	V	5/5	25	25	1
LAI KING HONG	QEC	1	0	█	0	2	4	0/5	-18	7	6
KWAN HO WAI	SYSS	V	0	V	█	2	1	2/5	-6	13	5
SUEN FUNG HO	PCCSS	4	0	V	V	█	V	3/5	4	19	2
CHOW KA NAM	HPCCSS	3	0	V	V	1	█	2/5	-6	14	4

Poule no 6 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
CHEUNG KAM TO	YCKMC	█	4	0	2	2	V	1/5	-7	13	5
WU CHIU SHING	KCSS	V	█	3	2	3	V	2/5	-1	18	4
CHAN MAN NGAI	BTHC	V	V	█	1	V3	V	4/5	7	19	3
FUNG KING HIM	DBS	V	V	V	█	3	V	4/5	12	23	1
PANG LIK CHING	QES	V	V	2	V	█	V	4/5	10	22	2
CHUI KIN LAM	SFXC	0	0	2	1	1	█	0/5	-21	4	6

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Boys Foil A

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	CHENG POK HIM	DBS	1.000	25	25	qualifier
2	SIN KWAN KIT	SFXC	1.000	24	25	qualifier
3	CHOI CHUN YIN	LSC	1.000	23	25	qualifier
3	YUEN CHUN HEI	LSC	1.000	23	25	qualifier
5	O CHUN YEE	HPCCSS	1.000	22	25	qualifier
6	CHIU MAN HIM	DBS	0.800	16	22	qualifier
7	FUNG KING HIM	DBS	0.800	12	23	qualifier
8	PANG LIK CHING	QES	0.800	10	22	qualifier
9	SIN MING CHOI	KCSS	0.800	10	20	qualifier
10	CHAN MAN NGAI	BTHC	0.800	7	19	qualifier
11	CHENG TSUN SING	SYSS	0.800	3	20	qualifier
12	WONG KING NGAI	SHSS	0.600	6	19	qualifier
13	LAI MAN YIN	MKC	0.600	6	18	qualifier
14	LEUNG HEI CHING	HPCCSS	0.600	5	18	qualifier
15	SUEN FUNG HO	PCCSS	0.600	4	19	qualifier
16	LEE LING FUNG	CSKMS	0.600	1	19	qualifier
17	LEUNG CHUN LOK	SFXC	0.600	1	15	qualifier
18	WU CHIU SHING	KCSS	0.400	-1	18	qualifier
19	LEE SIU HIN	NPLC	0.400	-2	15	eliminated
20	WONG CHI WAI	CSKMS	0.400	-4	16	eliminated
21	CHOW KA NAM	HPCCSS	0.400	-6	14	eliminated
22	KWAN HO WAI	SYSS	0.400	-6	13	eliminated
22	TSUI HO SING	PCCSS	0.400	-6	13	eliminated
24	IP SHUN CHIN	PCCSS	0.400	-6	12	eliminated
24	LEUNG WAI NAM	QEC	0.400	-6	12	eliminated
26	LAI YING WAI	PCCSS	0.400	-10	11	eliminated
27	CHEUNG KAM TO	YCKMC	0.200	-7	13	eliminated
28	AU PUI YUEN	PTSS	0.200	-12	11	eliminated
29	TANG TIN YEUNG	CSKMS	0.200	-13	10	eliminated
30	KWOK CHUN YIN	NPLC	0.200	-15	9	eliminated
30	LEE HO YIN	CSKMS	0.200	-15	9	eliminated
32	KWOK PAK CHEUN	QEC	0.000	-15	10	eliminated
33	TSAI MAN KWAN	SFXC	0.000	-17	8	eliminated
34	LAI KING HONG	QEC	0.000	-18	7	eliminated
34	LEUNG CHUN WAI	PTSS	0.000	-18	7	eliminated
36	CHUI KIN LAM	SFXC	0.000	-21	4	eliminated

KLN - Boys Foil A

Tableau of 32

1	CHENG POK HIM	DBS	CHENG POK HIM			
32				CHENG POK HIM		
17	LEUNG CHUN LOK	SFXC	LEUNG CHUN LOK	15/1		
16	LEE LING FUNG	CSKMS	15/9		CHENG POK HIM	
9	SIN MING CHOI	KCSS	SIN MING CHOI		15/6	
24				PANG LIK CHING		
25				12/6		
8	PANG LIK CHING	QES	PANG LIK CHING			
5	O CHUN YEE	HPCCSS	O CHUN YEE		CHENG POK HIM	
28				O CHUN YEE	15/9	
21				15/3		
12	WONG KING NGAI	SHSS	WONG KING NGAI		O CHUN YEE	
13	LAI MAN YIN	MKC	LAI MAN YIN		15/9	
20				YUEN CHUN HEI		
29				15/4		
4	YUEN CHUN HEI	LSC	YUEN CHUN HEI			
3	CHOI CHUN YIN	LSC	CHOI CHUN YIN			CHOI CHUN YIN
30				CHOI CHUN YIN		15/5
19				15/0		
14	LEUNG HEI CHING	HPCCSS	LEUNG HEI CHING		CHOI CHUN YIN	
11	CHENG TSUN SING	SYSS	CHENG TSUN SING		15/4	
22				CHIU MAN HIM		
27				15/0		
6	CHIU MAN HIM	DBS	CHIU MAN HIM			
7	FUNG KING HIM	DBS	FUNG KING HIM		CHOI CHUN YIN	
26				FUNG KING HIM	15/6	
23				15/8		
10	CHAN MAN NGAI	BTHC	CHAN MAN NGAI		SIN KWAN KIT	
15	SUEN FUNG HO	PCCSS	WU CHIU SHING		15/9	
18	WU CHIU SHING	KCSS	15/2			
31				SIN KWAN KIT		
2	SIN KWAN KIT	SFXC	SIN KWAN KIT	15/6		

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Boys Foil B

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	CHIU MAN TO	LSC
2	LEE YAT LONG	DBS
3	NG LOK WANG	DBS
3	YUNG HO WAI	PCMS
5	LEE MAN KIT	HPCCSS
6	CHEUNG KING HO	LSC
7	NG PAK HEI	DBS
8	LEE HON KWEN	LSC
9	CHAN HO CHUN	SFXC
10	PAK CHUN WING	SMCESPS
11	WONG VINSON JOHN	CSS
12	WONG WING HEI	SFXC
13	CHEUNG CHE KIT	DBS
14	KAM TSZ LOK	YWC
15	KONG CHUN WAH	SYSS
16	CHENG PUI YIN	SMCESPS
17	SHUM CHUN YAT	NPLC
18	WONG CHING LONG	PCMS
19	CHAN YAT WAI	KCSS
20	CHUNG CHEUK LAM	SMCESPS
21	TSANG HIN KWAN	SMCESPS
22	CHIU YU HOK	WYCKLN
<hr/>		
23	SIT CHUN HIM	HPCCSS
24	WONG TSZ KIT	CSKMS
25	TANG TZE TUNG	WYCKLN
26	WONG CHUN LOK	HPCCSS
27	HUI TSUN YAT	NPLC
28	CHAN HO WAI	KLC
29	LAW PAK SUM	PTSS
30	CHAN KA SHING	HPCCSS
31	YU WANG CHAK	SYSS
32	SIN KIM WAI	SFXC
33	MA WAI HUNG	PCCSS
34	KEUNG CHOI TIN	SYSS
35	CHEUNG HO CHUN	NPLC
36	LAM WAI KI	STCC
37	CHEUNG SIU WO	STCC
38	YUEN TAI WAI	KCSS
39	CHEUNG HIU	NPLC
40	CHENG YING FU	CSKMS
41	LIU ZHI WEI	CSKMS
42	HO HIN TING	TTCA
42	HUI HUNG CHAK	CSKMS
44	YEUNG CHUNG PAK	STCC

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Boys Foil B

Poules, round no 1, page 1/2

Poule no 1 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
CHEUNG SIU WO	STCC	█	1	0	V	0	0	1/5	-18	6	5
WONG VINSON JOHN	CSS	V	█	V	V	1	V	4/5	11	21	2
KONG CHUN WAH	SYSS	V	4	█	V	2	V	3/5	8	21	3
HUI HUNG CHAK	CSKMS	4	0	1	█	0	1	0/5	-19	6	6
LEE MAN KIT	HPCCSS	V	V	V	V	█	V	5/5	20	25	1
TANG TZE TUNG	WYCKLN	V	0	2	V	2	█	2/5	-2	14	4

Poule no 2 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
CHAN YAT WAI	KCSS	█	V	0	3	V	V	3/5	1	18	4
WONG CHING LONG	PCMS	3	█	0	V	V	V	3/5	4	18	3
NG LOK WANG	DBS	V	V	█	V	V	V	5/5	25	25	1
SHUM CHUN YAT	NPLC	V	4	0	█	V	V	3/5	5	19	2
LAM WAI KI	STCC	2	0	0	1	█	V	1/5	-16	8	5
HO HIN TING	TTCA	2	0	0	0	4	█	0/5	-19	6	6

Poule no 3 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
HUI TSUN YAT	NPLC	█	V	2	0	1	V	2/5	-6	13	4
YEUNG CHUNG PAK	STCC	1	█	1	0	0	1	0/5	-22	3	6
CHAN HO WAI	KLC	V	V	█	0	0	0	2/5	-8	10	5
YUNG HO WAI	PCMS	V	V	V	█	V4	V	5/5	22	24	1
NG PAK HEI	DBS	V	V	V	2	█	V	4/5	17	22	2
WONG CHUN LOK	HPCCSS	3	V	V	0	0	█	2/5	-3	13	3

Poule no 4 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
CHUNG CHEUK LAM	SMCESPS	█	4	V	2	V		2/4	6	16	3
CHEUNG CHE KIT	DBS	V	█	V	0	V		3/4	4	15	2
CHENG YING FU	CSKMS	0	0	█	0	3		0/4	-17	3	5
CHEUNG KING HO	LSC	V	V	V	█	V		4/4	18	20	1
MA WAI HUNG	PCCSS	0	2	V	0	█		1/4	-11	7	4

Poule no 5 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
LEE HON KWEN	LSC	█	V	0	V	V	V	4/5	12	20	2
CHEUNG HO CHUN	NPLC	1	█	1	0	V	1	1/5	-13	8	5
LEE YAT LONG	DBS	V	V	█	V	V	V	5/5	23	25	1
CHENG PUI YIN	SMCESPS	2	V	0	█	V	V	3/5	5	17	3
LIU ZHI WEI	CSKMS	0	1	1	2	█	2	0/5	-18	6	6
LAW PAK SUM	PTSS	0	V	0	0	V4	█	2/5	-9	9	4

Poule no 6 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
SIN KIM WAI	SFXC	█	0	3	0	V		1/4	-10	8	4
TSANG HIN KWAN	SMCESPS	V4	█	V	0	4		2/4	3	13	2
KEUNG CHOI TIN	SYSS	V	0	█	0	0		1/4	-13	5	5
CHIU MAN TO	LSC	V	V	V	█	V		4/4	20	20	1
SIT CHUN HIM	HPCCSS	4	V	V	0	█		2/4	0	14	3

KLN - Boys Foil B

Poules, round no 1, page 2/2

Poule no 7 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
WONG TSZ KIT	CSKMS		0	V	2	V	2/4	-4	12	3
PAK CHUN WING	SMCESPS	V		V	V	V	4/4	12	20	1
CHAN KA SHING	HPCCSS	4	4		0	V	1/4	-6	13	4
WONG WING HEI	SFXC	V	4	V		V	3/4	11	19	2
CHEUNG HIU	NPLC	2	0	4	1		0/4	-13	7	5

Poule no 8 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
CHIU YU HOK	WYCKLN		2	V	V	2	2/4	1	14	3
KAM TSZ LOK	YWC	V		V	V	0	3/4	3	15	2
YUEN TAI WAI	KCSS	2	3		3	2	0/4	-10	10	5
YU WANG CHAK	SYSS	1	2	V		1	1/4	-9	9	4
CHAN HO CHUN	SFXC	V	V	V	V		4/4	15	20	1

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Boys Foil B

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	NG LOK WANG	DBS	1.000	25	25	qualifier
2	LEE YAT LONG	DBS	1.000	23	25	qualifier
3	YUNG HO WAI	PCMS	1.000	22	24	qualifier
4	LEE MAN KIT	HPCCSS	1.000	20	25	qualifier
5	CHIU MAN TO	LSC	1.000	20	20	qualifier
6	CHEUNG KING HO	LSC	1.000	18	20	qualifier
7	CHAN HO CHUN	SFXC	1.000	15	20	qualifier
8	PAK CHUN WING	SMCESPS	1.000	12	20	qualifier
9	NG PAK HEI	DBS	0.800	17	22	qualifier
10	LEE HON KWEN	LSC	0.800	12	20	qualifier
11	WONG VINSON JOHN	CSS	0.800	11	21	qualifier
12	WONG WING HEI	SFXC	0.750	11	19	qualifier
13	CHEUNG CHE KIT	DBS	0.750	4	15	qualifier
14	KAM TSZ LOK	YWC	0.750	3	15	qualifier
15	KONG CHUN WAH	SYSS	0.600	8	21	qualifier
16	SHUM CHUN YAT	NPLC	0.600	5	19	qualifier
17	CHENG PUI YIN	SMCESPS	0.600	5	17	qualifier
18	WONG CHING LONG	PCMS	0.600	4	18	qualifier
19	CHAN YAT WAI	KCSS	0.600	1	18	qualifier
20	CHUNG CHEUK LAM	SMCESPS	0.500	6	16	qualifier
21	TSANG HIN KWAN	SMCESPS	0.500	3	13	qualifier
22	CHIU YU HOK	WYCKLN	0.500	1	14	qualifier
23	SIT CHUN HIM	HPCCSS	0.500	0	14	eliminated
24	WONG TSZ KIT	CSKMS	0.500	-4	12	eliminated
25	TANG TZE TUNG	WYCKLN	0.400	-2	14	eliminated
26	WONG CHUN LOK	HPCCSS	0.400	-3	13	eliminated
27	HUI TSUN YAT	NPLC	0.400	-6	13	eliminated
28	CHAN HO WAI	KLC	0.400	-8	10	eliminated
29	LAW PAK SUM	PTSS	0.400	-9	9	eliminated
30	CHAN KA SHING	HPCCSS	0.250	-6	13	eliminated
31	YU WANG CHAK	SYSS	0.250	-9	9	eliminated
32	SIN KIM WAI	SFXC	0.250	-10	8	eliminated
33	MA WAI HUNG	PCCSS	0.250	-11	7	eliminated
34	KEUNG CHOI TIN	SYSS	0.250	-13	5	eliminated
35	CHEUNG HO CHUN	NPLC	0.200	-13	8	eliminated
36	LAM WAI KI	STCC	0.200	-16	8	eliminated
37	CHEUNG SIU WO	STCC	0.200	-18	6	eliminated
38	YUEN TAI WAI	KCSS	0.000	-10	10	eliminated
39	CHEUNG HIU	NPLC	0.000	-13	7	eliminated
40	CHENG YING FU	CSKMS	0.000	-17	3	eliminated
41	LIU ZHI WEI	CSKMS	0.000	-18	6	eliminated
42	HO HIN TING	TTCA	0.000	-19	6	eliminated
42	HUI HUNG CHAK	CSKMS	0.000	-19	6	eliminated
44	YEUNG CHUNG PAK	STCC	0.000	-22	3	eliminated

KLN - Boys Foil B
Tableau of 32

1	NG LOK WANG	DBS	NG LOK WANG			
32						
17	CHENG PUI YIN	SMCESPS	CHENG PUI YIN	15/2	NG LOK WANG	
16	SHUM CHUN YAT	NPLC	15/12			
9	NG PAK HEI	DBS	NG PAK HEI		15/8	NG LOK WANG
24						
25						
8	PAK CHUN WING	SMCESPS	PAK CHUN WING	15/1		
5	CHIU MAN TO	LSC	CHIU MAN TO			15/10
28						
21	TSANG HIN KWAN	SMCESPS	CHIU MAN TO	15/2		
12	WONG WING HEI	SFXC	WONG WING HEI	15/7		
13	CHEUNG CHE KIT	DBS	CHEUNG CHE KIT		15/12	CHIU MAN TO
20	CHUNG CHEUK LAM	SMCESPS	15/10			
29						
4	LEE MAN KIT	HPCCSS	LEE MAN KIT	8/6		
3	YUNG HO WAI	PCMS	YUNG HO WAI			15/12
30						
19	CHAN YAT WAI	KCSS	YUNG HO WAI	15/3		
14	KAM TSZ LOK	YWC	KAM TSZ LOK	15/7		
11	WONG VINSON JOHN	CSS	WONG VINSON JOHN		15/5	YUNG HO WAI
22	CHIU YU HOK	WYCKLN	15/4			
27						
6	CHEUNG KING HO	LSC	CHEUNG KING HO	15/10		
7	CHAN HO CHUN	SFXC	CHAN HO CHUN			15/9
26						
23						
10	LEE HON KWEN	LSC	LEE HON KWEN	15/11		
15	KONG CHUN WAH	SYSS	KONG CHUN WAH		15/0	LEE YAT LONG
18	WONG CHING LONG	PCMS	15/11			
31						
2	LEE YAT LONG	DBS	LEE YAT LONG	15/4		

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Boys Foil C

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	CHAU HO SING	PHKMC
2	CHUNG CHUN YU	DBS
3	TSE YU HIN	HPCCSS
3	YEUNG KWAN CHUN	DBS
5	HO YU TAT	LSC
6	CHAN PAK HEI	LSC
7	CHOI HING CHUNG	SFXC
8	WONG CHEE KIT	LSC
9	SO TSZ HIM	YWC
10	NG KA HEI	NPLC
11	LEE TSZ FUNG	DBS
12	LIU LAP CHEUNG	DBS
13	HO LOK TO	CSS
14	WONG ADRIAN	KTMC
15	LEE MAN HO	HPCCSS
16	WONG HO LUN	SFXC
17	SIT KING YIN	SFXC
18	MA KWAN HO	KGVS
19	TO KI CHUN	FSS
<hr/>		
20	CHOW IVAN	LSC
21	NG CHU HANG	CSS
22	CHAN SUN TSUN	MFS
23	CHEUNG KA LONG	YWC
24	CHAN KWAN NAM	HPCCSS
25	CHENG PAK HANG	TTCA
26	LAM SHEUNG HO	NPLC
26	LEUNG CHUEN CHING	SMCESPS
28	FONG SHEUNG FAN	ICQMSPS
29	BOW TSZ HIN	SYSS
30	SHEK CHEUK HIN	STCC
31	LAW CHUN YIN	HPCCSS
32	WU CHUNG	SFXC
33	CHAN WAI CHUN	CSWCSS
34	CHOI CHUN HUNG	SMCESPS
34	FOK WAI YIN	SYSS
36	YUEN KAI NOK	NWCSS
37	KU SIN SHEUNG	SYSS
38	CHEUNG WAI PUI	QEC

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Boys Foil C

Poules, round no 1, page 1/2

Poule no 1 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
CHAU HO SING	PHKMC		V	V	V	V	5/5	21	25	1
MA KWAN HO	KGVS	2		V	1	V	3/5	5	18	3
LAW CHUN YIN	HPCCSS	0	0		0	1	1/5	-16	6	5
CHAN PAK HEI	LSC	2	V	V		V	4/5	15	22	2
CHEUNG KA LONG	YWC	0	1	V	1		2/5	-4	12	4
CHEUNG WAI PUI	QEC	0	2	2	0	0	0/5	-21	4	6

Poule no 2 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
CHUNG CHUN YU	DBS		V	V	V	V	5/5	19	25	1
YUEN KAI NOK	NWCSS	0		0	0	4	0/5	-20	5	6
SHEK CHEUK HIN	STCC	2	V		2	0	1/5	-9	11	5
CHAN SUN TSUN	MFS	1	V	V		3	2/5	0	16	4
CHOI HING CHUNG	SFXC	1	V	V	V		4/5	9	21	2
LEE MAN HO	HPCCSS	2	V	V	V4	0	3/5	1	16	3

Poule no 3 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
BOW TSZ HIN	SYSS		4	1	0	3	1/5	-9	13	5
CHAN KWAN NAM	HPCCSS	V		1	0	1	2/5	-9	12	4
WONG ADRIAN	KTMC	V	V		3	1	3/5	7	19	3
LEE TSZ FUNG	DBS	V	V	V		1	4/5	16	21	2
HO YU TAT	LSC	V	V	V	V2		5/5	13	22	1
WU CHUNG	SFXC	2	2	0	0	3	0/5	-18	7	6

Poule no 4 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
CHOI CHUN HUNG	SMCESPS		0	0	0	1	0/4	-19	1	5
CHENG PAK HANG	TTCA	V		0	1	4	1/4	-3	10	4
SO TSZ HIM	YWC	V	V		V	V	4/4	17	20	1
HO LOK TO	CSS	V	V3	1		V	3/4	5	14	2
CHOW IVAN	LSC	V	V	2	3		2/4	0	15	3

Poule no 5 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
FOK WAI YIN	SYSS		0	0	1	0	0/4	-19	1	5
LEUNG CHUEN CHING	SMCESPS	V		0	3	3	1/4	-4	11	4
TO KI CHUN	FSS	V	V		4	2	2/4	8	16	3
SIT KING YIN	SFXC	V	V	V		1	3/4	3	16	2
NG KA HEI	NPLC	V	V	V3	V		4/4	12	18	1

Poule no 6 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
FONG SHEUNG FAN	ICQMSPS		1	V	0	1	1/4	-8	7	4
WONG HO LUN	SFXC	V		V	4	0	2/4	3	14	3
KU SIN SHEUNG	SYSS	0	0		0	0	0/4	-20	0	5
WONG CHEE KIT	LSC	V	V	V		1	3/4	7	16	2
YEUNG KWAN CHUN	DBS	V	V	V	V		4/4	18	20	1

KLN - Boys Foil C

Poules, round no 1, page 2/2

Poule no 7 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
TSE YU HIN	HPCCSS	█	V	V	V	V	4/4	19	20	1
NG CHU HANG	CSS	0	█	V	1	V	2/4	-4	11	3
CHAN WAI CHUN	CSWCSS	0	2	█	0	0	0/4	-18	2	5
LIU LAP CHEUNG	DBS	1	V	V	█	V	3/4	7	16	2
LAM SHEUNG HO	NPLC	0	3	V	3	█	1/4	-4	11	4

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Boys Foil C

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	CHAU HO SING	PHKMC	1.000	21	25	qualifier
2	CHUNG CHUN YU	DBS	1.000	19	25	qualifier
3	TSE YU HIN	HPCCSS	1.000	19	20	qualifier
4	YEUNG KWAN CHUN	DBS	1.000	18	20	qualifier
5	SO TSZ HIM	YWC	1.000	17	20	qualifier
6	HO YU TAT	LSC	1.000	13	22	qualifier
7	NG KA HEI	NPLC	1.000	12	18	qualifier
8	LEE TSZ FUNG	DBS	0.800	16	21	qualifier
9	CHAN PAK HEI	LSC	0.800	15	22	qualifier
10	CHOI HING CHUNG	SFXC	0.800	9	21	qualifier
11	LIU LAP CHEUNG	DBS	0.750	7	16	qualifier
11	WONG CHEE KIT	LSC	0.750	7	16	qualifier
13	HO LOK TO	CSS	0.750	5	14	qualifier
14	SIT KING YIN	SFXC	0.750	3	16	qualifier
15	WONG ADRIAN	KTMC	0.600	7	19	qualifier
16	MA KWAN HO	KGVS	0.600	5	18	qualifier
17	LEE MAN HO	HPCCSS	0.600	1	16	qualifier
18	TO KI CHUN	FSS	0.500	8	16	qualifier
19	WONG HO LUN	SFXC	0.500	3	14	qualifier
20	CHOW IVAN	LSC	0.500	0	15	eliminated
21	NG CHU HANG	CSS	0.500	-4	11	eliminated
22	CHAN SUN TSUN	MFS	0.400	0	16	eliminated
23	CHEUNG KA LONG	YWC	0.400	-4	12	eliminated
24	CHAN KWAN NAM	HPCCSS	0.400	-9	12	eliminated
25	CHENG PAK HANG	TTCA	0.250	-3	10	eliminated
26	LAM SHEUNG HO	NPLC	0.250	-4	11	eliminated
26	LEUNG CHUEN CHING	SMCESPS	0.250	-4	11	eliminated
28	FONG SHEUNG FAN	ICQMSPS	0.250	-8	7	eliminated
29	BOW TSZ HIN	SYSS	0.200	-9	13	eliminated
30	SHEK CHEUK HIN	STCC	0.200	-9	11	eliminated
31	LAW CHUN YIN	HPCCSS	0.200	-16	6	eliminated
32	WU CHUNG	SFXC	0.000	-18	7	eliminated
33	CHAN WAI CHUN	CSWCSS	0.000	-18	2	eliminated
34	CHOI CHUN HUNG	SMCESPS	0.000	-19	1	eliminated
34	FOK WAI YIN	SYSS	0.000	-19	1	eliminated
36	YUEN KAI NOK	NWCSS	0.000	-20	5	eliminated
37	KU SIN SHEUNG	SYSS	0.000	-20	0	eliminated
38	CHEUNG WAI PUI	QEC	0.000	-21	4	eliminated

KLN - Boys Foil C

Tableau of 32

1	CHAU HO SING	PHKMC	CHAU HO SING			
32						
17	LEE MAN HO	HPCCSS	LEE MAN HO	15/6		
16	MA KWAN HO	KGVS	15/14			
9	CHAN PAK HEI	LSC	CHAN PAK HEI		15/6	
24						
25						
8	LEE TSZ FUNG	DBS	LEE TSZ FUNG	15/5		
5	SO TSZ HIM	YWC	SO TSZ HIM			15/8
28						
21						
12	WONG CHEE KIT	LSC	WONG CHEE KIT	15/7		
13	HO LOK TO	CSS	HO LOK TO			
20						
29						
4	YEUNG KWAN CHUN	DBS	YEUNG KWAN CHUN	15/3		
3	TSE YU HIN	HPCCSS	TSE YU HIN			15/9
30						
19	WONG HO LUN	SFXC	WONG HO LUN	15/3		
14	SIT KING YIN	SFXC	15/7			
11	LIU LAP CHEUNG	DBS	LIU LAP CHEUNG			
22						
27						
6	HO YU TAT	LSC	HO YU TAT	15/14		
7	NG KA HEI	NPLC	NG KA HEI			
26						
23						
10	CHOI HING CHUNG	SFXC	CHOI HING CHUNG	15/10		
15	WONG ADRIAN	KTMC	WONG ADRIAN			
18	TO KI CHUN	FSS	15/8			
31						
2	CHUNG CHUN YU	DBS	CHUNG CHUN YU	15/1		

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Boys Sabre A

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	LAU CHEUNG KANG	GTC
2	KU CHUN FO	LSC
3	CHAU MAN HANG	DBS
3	SHUM LAI TAI	NAMS
5	LEUNG HOI WAI	DBS
6	LEUNG PAK YUI	CSWCSS
7	CHAN CHING HEI	EC
8	LOUIE HONG TUNG	DBS
9	HO KWAN HO	YWC
<hr/>		
10	SO HO YEE	LSC
11	YANG DAVID	YCIS
12	LO KIN FUNG	SFXC
13	MAN POK	KLC
14	CHAN HON YIN	DBS
15	WONG CHUN KIT	SFXC
16	YEUNG TSUN WAI	NAMS
17	MACCALLUM NICKY	YCIS
18	CHAN MING TUNG	PTSS

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Boys Sabre A

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
CHAN HON YIN	DBS	█	1	3	0	V	3	1/5	-8	12	5
LOUIE HONG TUNG	DBS	V	█	2	1	V	V	3/5	0	18	3
SHUM LAI TAI	NAMS	V	V	█	V	V	V	5/5	17	25	1
KU CHUN FO	LSC	V	V	2	█	V	V	4/5	16	22	2
CHAN MING TUNG	PTSS	0	4	1	0	█	0	0/5	-20	5	6
YANG DAVID	YCIS	V	3	0	0	V	█	2/5	-5	13	4

Poule no 2 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
LEUNG HOI WAI	DBS	█	V	V	V	3	V	4/5	11	23	2
WONG CHUN KIT	SFXC	2	█	V	1	0	2	1/5	-10	10	5
MACCALLUM NICKY	YCIS	1	0	█	2	1	2	0/5	-19	6	6
CHAN CHING HEI	EC	3	V	V	█	2	V	3/5	4	20	3
LAU CHEUNG KANG	GTC	V	V	V	V	█	V	5/5	18	25	1
SO HO YEE	LSC	1	V	V	3	1	█	2/5	-4	15	4

Poule no 3 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
LEUNG PAK YUI	CSWCSS	█	V	V	1	V	V	4/5	8	21	2
HO KWAN HO	YWC	3	█	V	1	V	V	3/5	3	19	3
LO KIN FUNG	SFXC	1	0	█	1	V	V	2/5	-9	12	4
CHAU MAN HANG	DBS	V	V	V	█	V	V	5/5	19	25	1
MAN POK	KLC	1	3	4	2	█	V	1/5	-6	15	5
YEUNG TSUN WAI	NAMS	3	3	2	1	1	█	0/5	-15	10	6

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Boys Sabre A

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	CHAU MAN HANG	DBS	1.000	19	25	qualifier
2	LAU CHEUNG KANG	GTC	1.000	18	25	qualifier
3	SHUM LAI TAI	NAMS	1.000	17	25	qualifier
4	KU CHUN FO	LSC	0.800	16	22	qualifier
5	LEUNG HOI WAI	DBS	0.800	11	23	qualifier
6	LEUNG PAK YUI	CSWCSS	0.800	8	21	qualifier
7	CHAN CHING HEI	EC	0.600	4	20	qualifier
8	HO KWAN HO	YWC	0.600	3	19	qualifier
9	LOUIE HONG TUNG	DBS	0.600	0	18	qualifier
10	SO HO YEE	LSC	0.400	-4	15	eliminated
11	YANG DAVID	YCIS	0.400	-5	13	eliminated
12	LO KIN FUNG	SFXC	0.400	-9	12	eliminated
13	MAN POK	KLC	0.200	-6	15	eliminated
14	CHAN HON YIN	DBS	0.200	-8	12	eliminated
15	WONG CHUN KIT	SFXC	0.200	-10	10	eliminated
16	YEUNG TSUN WAI	NAMS	0.000	-15	10	eliminated
17	MACCALLUM NICKY	YCIS	0.000	-19	6	eliminated
18	CHAN MING TUNG	PTSS	0.000	-20	5	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Boys Sabre A

Tableau of 16



Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Boys Sabre B

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	CHAN HOK TIN	DBS
2	TANG TSZ CHUN	CSWCSS
3	KWOK YAT HEI	DBS
3	LIN YIK KIU	DBS
5	CHAN LONG HEI	YWC
6	SHIN JEFFREY	CKYS
7	HO WAI LOK	NPLC
8	YEUNG KA YIU	LSC
9	SAM COLEMAN	LSC
10	YIP CHIU CHUN	UCC
11	CHEN KA HO	BHJS
12	IP TSUN HIN	QEC
13	DU TIAN JU	CSWCSS
14	DONG YEE SUM	DBS
15	CATLIN JEREMY	LSC
16	SEW MAN WA	CKSS
17	MAK HEI MING	YCIS
18	TANG MAN KIT	CSWCSS
19	HUNG CHUN YIU	KGVS
20	WU KWAN HO	VKTCRFC
21	MAK HEI CHUNG	YCIS
22	WAH HON TING	LSC
23	LAU NOK HIM	SBCHS
24	WONG TING YIU	KLC
25	YEUNG CHUN NIN	KCSS
26	HUI YAT NOK	STCC
27	FONG YUK HOI	STCC

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Boys Sabre B

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
WU KWAN HO	VKTC SFC	█	V	1	3	4	1	1/5	-8	14	4
MAK HEI CHUNG	YCIS	2	█	0	4	V	3	1/5	-9	14	5
CHAN HOK TIN	DBS	V	V	█	V	V	V	5/5	19	25	1
CHEN KA HO	BHJS	V	V	0	█	V	0	3/5	-3	15	3
LAU NOK HIM	SBCHS	V	3	1	1	█	2	1/5	-12	12	6
HO WAI LOK	NPLC	V	V	4	V	V	█	4/5	13	24	2

Poule no 2 0:00

							V/M	ind.	HS	ranking	
FONG YUK HOI	STCC	█	1	2	0	0	1	0/5	-21	4	6
TANG TSZ CHUN	CSWCSS	V	█	V	V	V	V	5/5	19	25	1
MAK HEI MING	YCIS	V	0	█	V	0	2	2/5	-8	12	4
WAH HON TING	LSC	V	0	3	█	0	1	1/5	-11	9	5
LIN YIK KIU	DBS	V	3	V	V	█	V	4/5	16	23	2
YIP CHIU CHUN	UCC	V	2	V	V	2	█	3/5	5	19	3

Poule no 3 0:00

							V/M	ind.	HS	ranking	
CHAN LONG HEI	YWC	█	V	V	V	V		4/4	17	20	1
IP TSUN HIN	QEC	1	█	V	V	4		2/4	2	15	2
CATLIN JEREMY	LSC	1	2	█	V	V		2/4	-1	13	3
WONG TING YIU	KLC	0	1	0	█	4		0/4	-15	5	5
SEW MAN WA	CKSS	1	V	4	V	█		2/4	-3	15	4

Poule no 4 0:00

							V/M	ind.	HS	ranking	
YEUNG CHUN NIN	KCSS	█	1	0	1	1		0/4	-17	3	5
SAM COLEMAN	LSC	V	█	V	V	4		3/4	9	19	2
TANG MAN KIT	CSWCSS	V	2	█	4	3		1/4	-1	14	4
DONG YEE SUM	DBS	V	2	V	█	3		2/4	0	15	3
SHIN JEFFREY	CKYS	V	V	V	V	█		4/4	9	20	1

Poule no 5 0:00

							V/M	ind.	HS	ranking	
YEUNG KA YIU	LSC	█	V	V	0	V		3/4	8	15	2
DU TIAN JU	CSWCSS	1	█	V	3	V		2/4	2	14	3
HUNG CHUN YIU	KGVS	1	2	█	1	V		1/4	-6	9	4
KWOK YAT HEI	DBS	V	V	V	█	V		4/4	15	20	1
HUI YAT NOK	STCC	0	0	0	1	█		0/4	-19	1	5

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Boys Sabre B

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	CHAN HOK TIN	DBS	1.000	19	25	qualifier
1	TANG TSZ CHUN	CSWCSS	1.000	19	25	qualifier
3	CHAN LONG HEI	YWC	1.000	17	20	qualifier
4	KWOK YAT HEI	DBS	1.000	15	20	qualifier
5	SHIN JEFFREY	CKYS	1.000	9	20	qualifier
6	LIN YIK KIU	DBS	0.800	16	23	qualifier
7	HO WAI LOK	NPLC	0.800	13	24	qualifier
8	SAM COLEMAN	LSC	0.750	9	19	qualifier
9	YEUNG KA YIU	LSC	0.750	8	15	qualifier
10	YIP CHIU CHUN	UCC	0.600	5	19	qualifier
11	CHEN KA HO	BHJS	0.600	-3	15	qualifier
12	IP TSUN HIN	QEC	0.500	2	15	qualifier
13	DU TIAN JU	CSWCSS	0.500	2	14	qualifier
14	DONG YEE SUM	DBS	0.500	0	15	qualifier
15	CATLIN JEREMY	LSC	0.500	-1	13	eliminated
16	SEW MAN WA	CKSS	0.500	-3	15	eliminated
17	MAK HEI MING	YCIS	0.400	-8	12	eliminated
18	TANG MAN KIT	CSWCSS	0.250	-1	14	eliminated
19	HUNG CHUN YIU	KGVS	0.250	-6	9	eliminated
20	WU KWAN HO	VKTCSFC	0.200	-8	14	eliminated
21	MAK HEI CHUNG	YCIS	0.200	-9	14	eliminated
22	WAH HON TING	LSC	0.200	-11	9	eliminated
23	LAU NOK HIM	SBCHS	0.200	-12	12	eliminated
24	WONG TING YIU	KLC	0.000	-15	5	eliminated
25	YEUNG CHUN NIN	KCSS	0.000	-17	3	eliminated
26	HUI YAT NOK	STCC	0.000	-19	1	eliminated
27	FONG YUK HOI	STCC	0.000	-21	4	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Boys Sabre B

Tableau of 16

1	CHAN HOK TIN	DBS	CHAN HOK TIN			
16				CHAN HOK TIN		
9	YEUNG KA YIU	LSC	YEUNG KA YIU	15/7		
8	SAM COLEMAN	LSC	15/9			
5	SHIN JEFFREY	CKYS	SHIN JEFFREY		CHAN HOK TIN	
12	IP TSUN HIN	QEC	15/11		15/10	
13	DU TIAN JU	CSWCSS		KWOK YAT HEI		
4	KWOK YAT HEI	DBS	15/6	15/14		
3	CHAN LONG HEI	YWC	CHAN LONG HEI			CHAN HOK TIN
14	DONG YEE SUM	DBS	15/5			15/12
11	CHEN KA HO	BHJS	LIN YIK KIU	15/13		
6	LIN YIK KIU	DBS	15/7			
7	HO WAI LOK	NPLC	HO WAI LOK		TANG TSZ CHUN	
10	YIP CHIU CHUN	UCC	15/4		15/6	
15				TANG TSZ CHUN		
2	TANG TSZ CHUN	CSWCSS	TANG TSZ CHUN	15/14		

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Boys Sabre C

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	SO SI HANG	DBS
2	LAU HOI PAK	DBS
3	TANG CHEUK HANG	LSC
3	YUEN KA HONG	LSC
5	NG HOI WANG	WYCKLN
6	CHAU YU YIN	WYCKLN
7	CHAN CHING YEUNG	EC
8	SO KWAN YUI	YWC
9	CHAN MAN HEI	MHYC
10	NGAI LONG HEI	HPCCSS
11	LEUNG CHEONG CHAK	KCSS
12	CHOW CHUNG HEI	CSS
13	YANG NGAI	YCKMC
14	CHUNG JINWOOK	YCIS
15	LEUNG CHUN KEI	NPLC
15	NG CHEUK YIN	KCSS
17	CHAN HOK PUI	DBS
18	SETO HIN	CSWCSS
19	WONG PAK HO	YWC
20	SO WAI SAN	SFXC
21	YUEN PAK SHING	DLKPC
22	CHAN CHUN HIN	KCSS
23	LEUNG MAN YIN	NPLC
24	TSUI SING HO	SFXC
25	KWOK CHEUK KI	LSC
26	LEE KWOK WAH	NAMS
27	HUNG KING NAM	SFXC
28	KWAN SZE POK	CSWCSS

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Boys Sabre C

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

							V/M	ind.	HS	ranking
KWOK CHEUK KI	LSC	0	V	0	4	1	1/5	-13	10	5
LAU HOI PAK	DBS	V		V	3	V	4/5	15	23	2
KWAN SZE POK	CSWCSS	3	1		0	1	0/5	-20	5	6
CHAN MAN HEI	MHYC	V	V	V		V	4/5	15	24	1
LEUNG CHUN KEI	NPLC	V	0	V	1		2/5	-7	13	4
CHAN CHING YEUNG	EC	V	2	V	V	V	4/5	10	22	3

Poule no 2 0:00

							V/M	ind.	HS	ranking
CHAU YU YIN	WYCKLN	0	V	V	V	V	4/5	11	20	2
TANG CHEUK HANG	LSC	V		V	4	V	4/5	12	24	1
LEUNG MAN YIN	NPLC	3	2		0	4	1/5	-10	14	6
SO KWAN YUI	YWC	0	V	V		3	3/5	3	18	3
CHAN HOK PUI	DBS	1	1	V	V		2/5	-8	14	4
CHAN CHUN HIN	KCSS	0	4	4	1	V	1/5	-8	14	5

Poule no 3 0:00

							V/M	ind.	HS	ranking
CHOW CHUNG HEI	CSS	4	1	V	V	V	3/5	9	20	2
NG CHEUK YIN	KCSS	V		1	1	1	2/5	-7	13	4
YUEN KA HONG	LSC	V	V		V	V	5/5	20	25	1
TSUI SING HO	SFXC	1	V	0		0	1/5	-11	10	5
YANG NGAI	YCKMC	0	V	2	V		3/5	5	17	3
LEE KWOK WAH	NAMS	0	1	1	V	1	1/5	-16	8	6

Poule no 4 0:00

							V/M	ind.	HS	ranking
HUNG KING NAM	SFXC	1	4	0	0		0/4	-15	5	5
CHUNG JINWOOK	YCIS	V		4	1	V	2/4	1	15	3
LEUNG CHEONG CHAK	KCSS	V	V		2	V	3/4	1	17	2
NG HOI WANG	WYCKLN	V	V	V		V	4/4	16	20	1
SETO HIN	CSWCSS	V	3	3	1		1/4	-3	12	4

Poule no 5 0:00

							V/M	ind.	HS	ranking
YUEN PAK SHING	DLKPC	2	V	0	1		1/4	-10	8	5
NGAI LONG HEI	HPCCSS	V		V	V	1	3/4	7	16	2
WONG PAK HO	YWC	3	2		V	0	1/4	-5	10	3
SO WAI SAN	SFXC	V	0	0		1	1/4	-9	6	4
SO SI HANG	DBS	V	V	V	V		4/4	17	20	1

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Boys Sabre C

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	YUEN KA HONG	LSC	1.000	20	25	qualifier
2	SO SI HANG	DBS	1.000	17	20	qualifier
3	NG HOI WANG	WYCKLN	1.000	16	20	qualifier
4	CHAN MAN HEI	MHYC	0.800	15	24	qualifier
5	LAU HOI PAK	DBS	0.800	15	23	qualifier
6	TANG CHEUK HANG	LSC	0.800	12	24	qualifier
7	CHAU YU YIN	WYCKLN	0.800	11	20	qualifier
8	CHAN CHING YEUNG	EC	0.800	10	22	qualifier
9	NGAI LONG HEI	HPCCSS	0.750	7	16	qualifier
10	LEUNG CHEONG CHAK	KCSS	0.750	1	17	qualifier
11	CHOW CHUNG HEI	CSS	0.600	9	20	qualifier
12	YANG NGAI	YCKMC	0.600	5	17	qualifier
13	SO KWAN YUI	YWC	0.600	3	18	qualifier
14	CHUNG JINWOOK	YCIS	0.500	1	15	qualifier
15	LEUNG CHUN KEI	NPLC	0.400	-7	13	eliminated
15	NG CHEUK YIN	KCSS	0.400	-7	13	eliminated
17	CHAN HOK PUI	DBS	0.400	-8	14	eliminated
18	SETO HIN	CSWCSS	0.250	-3	12	eliminated
19	WONG PAK HO	YWC	0.250	-5	10	eliminated
20	SO WAI SAN	SFXC	0.250	-9	6	eliminated
21	YUEN PAK SHING	DLKPC	0.250	-10	8	eliminated
22	CHAN CHUN HIN	KCSS	0.200	-8	14	eliminated
23	LEUNG MAN YIN	NPLC	0.200	-10	14	eliminated
24	TSUI SING HO	SFXC	0.200	-11	10	eliminated
25	KWOK CHEUK KI	LSC	0.200	-13	10	eliminated
26	LEE KWOK WAH	NAMS	0.200	-16	8	eliminated
27	HUNG KING NAM	SFXC	0.000	-15	5	eliminated
28	KWAN SZE POK	CSWCSS	0.000	-20	5	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Boys Sabre C

Tableau of 16

1	YUEN KA HONG	LSC	YUEN KA HONG			
16				YUEN KA HONG		
9	NGAI LONG HEI	HPCCSS	CHAN CHING YEUNG	15/2		
8	CHAN CHING YEUNG	EC	15/9			
5	LAU HOI PAK	DBS	LAU HOI PAK	15/5	LAU HOI PAK	
12	YANG NGAI	YCKMC	15/5		15/14	
13	SO KWAN YUI	YWC	SO KWAN YUI	15/2		
4	CHAN MAN HEI	MHYC	15/13			
3	NG HOI WANG	WYCKLN	NG HOI WANG			SO SI HANG
14	CHUNG JINWOOK	YCIS	15/0			15/13
11	CHOW CHUNG HEI	CSS	TANG CHEUK HANG	15/7	TANG CHEUK HANG	
6	TANG CHEUK HANG	LSC	15/7			
7	CHAU YU YIN	WYCKLN	CHAU YU YIN			SO SI HANG
10	LEUNG CHEONG CHAK	KCSS	15/4			15/11
15				SO SI HANG		
2	SO SI HANG	DBS	SO SI HANG	15/4		

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Girls Epee A

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	CHAN MAN LOK	DGS
2	LEE YUEN MAN	MKC
3	LEE YUEN TING	MKC
3	YANG CHI YA	DGS
5	WONG NGA KI	DGS
6	TANG WING YAN	SHSS
7	LO CHUNG YI	HYS
8	YING YAU YAU	MKC
<hr/>		
9	WONG PUI KA	KLC
10	CHAN HILLARY	KLC
11	LAU SZE WING	DGS
12	LI BIN BIN	SHSS
13	LAI CHEUK SZE	KLC
14	LEUNG YUK TING	NAMS
15	KAM YU HEI	HYS
16	NGO MIN MAY	HYS

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Girls Epee A

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
LO CHUNG YI	HYS		V	4	V	4	2/4	2	18	2
LEUNG YUK TING	NAMS	3		3	1	1	0/4	-12	8	5
WONG PUI KA	KLC	V	V		1	2	2/4	-3	13	4
YING YAU YAU	MKC	3	V	V4		1	2/4	1	13	3
YANG CHI YA	DGS	V	V	V	V		4/4	12	20	1

Poule no 2 0:00

							V/M	ind.	HS	ranking
WONG NGA KI	DGS		V	V	V	4	3/4	12	19	2
LI BIN BIN	SHSS	2		3	V	0	1/4	-8	10	4
CHAN HILLARY	KLC	0	V		V	0	2/4	-5	10	3
KAM YU HEI	HYS	0	3	2		0	0/4	-15	5	5
LEE YUEN MAN	MKC	V	V	V	V		4/4	16	20	1

Poule no 3 0:00

							V/M	ind.	HS	ranking	
LAU SZE WING	DGS		4	0	V	3	V	2/5	-5	17	4
CHAN MAN LOK	DGS	V		V	V	V	V	5/5	13	25	1
LEE YUEN TING	MKC	V	4		V	V	V	4/5	14	24	2
LAI CHEUK SZE	KLC	4	1	2		3	V4	1/5	-7	14	5
TANG WING YAN	SHSS	V	2	2	V		V	3/5	1	19	3
NGO MIN MAY	HYS	3	1	1	1	2		0/5	-16	8	6

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Girls Epee A

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	LEE YUEN MAN	MKC	1.000	16	20	qualifier
2	CHAN MAN LOK	DGS	1.000	13	25	qualifier
3	YANG CHI YA	DGS	1.000	12	20	qualifier
4	LEE YUEN TING	MKC	0.800	14	24	qualifier
5	WONG NGA KI	DGS	0.750	12	19	qualifier
6	TANG WING YAN	SHSS	0.600	1	19	qualifier
7	LO CHUNG YI	HYS	0.500	2	18	qualifier
8	YING YAU YAU	MKC	0.500	1	13	qualifier
9	WONG PUI KA	KLC	0.500	-3	13	eliminated
10	CHAN HILLARY	KLC	0.500	-5	10	eliminated
11	LAU SZE WING	DGS	0.400	-5	17	eliminated
12	LI BIN BIN	SHSS	0.250	-8	10	eliminated
13	LAI CHEUK SZE	KLC	0.200	-7	14	eliminated
14	LEUNG YUK TING	NAMS	0.000	-12	8	eliminated
15	KAM YU HEI	HYS	0.000	-15	5	eliminated
16	NGO MIN MAY	HYS	0.000	-16	8	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Girls Epee A

Quarter-finals

1	LEE YUEN MAN	MKC			
8	YING YAU YAU	MKC	LEE YUEN MAN		
5	WONG NGA KI	DGS	15/1	LEE YUEN MAN	
4	LEE YUEN TING	MKC	LEE YUEN TING	15/10	
3	YANG CHI YA	DGS	15/10		CHAN MAN LOK
6	TANG WING YAN	SHSS	YANG CHI YA		15/14
7	LO CHUNG YI	HYS	15/12	CHAN MAN LOK	
2	CHAN MAN LOK	DGS	CHAN MAN LOK	15/13	
			15/8		

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Girls Epee B

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	CHEUNG HIU CHING	MCS
2	WONG MAN SHAN	HYS
3	CHIU CHEUK KI	DGS
3	YOW KA YIN	DGS
5	CHAU CHING LAAM	PS
6	SIN CHIN HANG	DGS
7	YU CHARMAINE KATE	MCS
8	LO LOK SZE	GHS
9	KWAN CHI TING	DGS
10	TAM PUI WOO	SMCESPS
11	YIM SHEUNG YU	NAMS
12	KONG WING YEE	WFNC
13	CHAN WING TO	PTMS
14	TANG HEI YI	HYS
15	CHAN HOI FU	HYS
16	TAM TSZ MAN	HYS
17	LI CHIN WA	NAMS
18	LAI HIU WAI	HPCCSS
19	LAM TSZ CHING	HPCCSS
20	HSU PAN NI	SHSS
21	LEE YAN TING	HPCCSS
22	TSE HIU YU	SMCC
23	AU TIN YUET	SMCC
24	LEUNG WAI SHAN	SMCC
25	KWOK CZE LAM	CSS

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Girls Epee B

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
CHIU CHEUK KI	DGS		V	V	V	V	4/4	12	20	1
YIM SHEUNG YU	NAMS	1		V	V	V	3/4	2	16	2
TSE HIU YU	SMCC	4	4		4	3	0/4	-5	15	5
LAM TSZ CHING	HPCCSS	1	3	V		3	1/4	-7	12	4
TANG HEI YI	HYS	2	2	V	V		2/4	-2	14	3

Poule no 2 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
SIN CHIN HANG	DGS		V	1	V4	V	3/4	-1	15	2
CHAN WING TO	PTMS	4		0	V	V	2/4	0	14	3
WONG MAN SHAN	HYS	V4	V		V	V	4/4	17	19	1
AU TIN YUET	SMCC	4	1	0		4	0/4	-10	9	5
LAI HIU WAI	HPCCSS	4	3	1	V		1/4	-6	13	4

Poule no 3 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
CHAU CHING LAAM	PS		V	V	V	2	3/4	7	17	2
KWOK CZE LAM	CSS	0		4	2	1	0/4	-13	7	5
TAM TSZ MAN	HYS	2	V		V	1	2/4	-5	13	3
LI CHIN WA	NAMS	3	V	4		0	1/4	-5	12	4
CHEUNG HIU CHING	MCS	V	V	V	V		4/4	16	20	1

Poule no 4 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
HSU PAN NI	SHSS		2	V	1	3	1/4	-8	11	5
KWAN CHI TING	DGS	V		3	V4	V	3/4	7	17	1
LO LOK SZE	GHS	4	V		V	4	2/4	1	18	3
YU CHARMAINE KATE	MCS	V	0	4		V	2/4	4	14	2
CHAN HOI FU	HYS	V	3	V	0		2/4	-4	13	4

Poule no 5 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
LEUNG WAI SHAN	SMCC		2	1	1	4	0/4	-12	8	5
TAM PUI WOO	SMCESPS	V		V3	3	V	3/4	7	16	2
KONG WING YEE	WFNC	V	1		3	V	2/4	4	14	3
YOW KA YIN	DGS	V	V	V		V	4/4	12	20	1
LEE YAN TING	HPCCSS	V	1	1	1		1/4	-11	8	4

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Girls Epee B

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	WONG MAN SHAN	HYS	1.000	17	19	qualifier
2	CHEUNG HIU CHING	MCS	1.000	16	20	qualifier
3	CHIU CHEUK KI	DGS	1.000	12	20	qualifier
3	YOW KA YIN	DGS	1.000	12	20	qualifier
5	CHAU CHING LAAM	PS	0.750	7	17	qualifier
5	KWAN CHI TING	DGS	0.750	7	17	qualifier
7	TAM PUI WOO	SMCESPS	0.750	7	16	qualifier
8	YIM SHEUNG YU	NAMS	0.750	2	16	qualifier
9	SIN CHIN HANG	DGS	0.750	-1	15	qualifier
10	KONG WING YEE	WFNC	0.500	4	14	qualifier
10	YU CHARMAINE KATE	MCS	0.500	4	14	qualifier
12	LO LOK SZE	GHS	0.500	1	18	qualifier
13	CHAN WING TO	PTMS	0.500	0	14	qualifier
14	TANG HEI YI	HYS	0.500	-2	14	eliminated
15	CHAN HOI FU	HYS	0.500	-4	13	eliminated
16	TAM TSZ MAN	HYS	0.500	-5	13	eliminated
17	LI CHIN WA	NAMS	0.250	-5	12	eliminated
18	LAI HIU WAI	HPCCSS	0.250	-6	13	eliminated
19	LAM TSZ CHING	HPCCSS	0.250	-7	12	eliminated
20	HSU PAN NI	SHSS	0.250	-8	11	eliminated
21	LEE YAN TING	HPCCSS	0.250	-11	8	eliminated
22	TSE HIU YU	SMCC	0.000	-5	15	eliminated
23	AU TIN YUET	SMCC	0.000	-10	9	eliminated
24	LEUNG WAI SHAN	SMCC	0.000	-12	8	eliminated
25	KWOK CZE LAM	CSS	0.000	-13	7	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Girls Epee B

Tableau of 16

1	WONG MAN SHAN	HYS	WONG MAN SHAN			
16				WONG MAN SHAN		
9	SIN CHIN HANG	DGS	SIN CHIN HANG	15/11		
8	YIM SHEUNG YU	NAMS	15/4			
5	KWAN CHI TING	DGS	LO LOK SZE		WONG MAN SHAN	
12	LO LOK SZE	GHS	15/12		15/14	
13	CHAN WING TO	PTMS	YOW KA YIN			
4	YOW KA YIN	DGS	15/6	15/11		
3	CHIU CHEUK KI	DGS	CHIU CHEUK KI			
14				CHIU CHEUK KI		
11	KONG WING YEE	WFNC	CHAU CHING LAAM	15/7		
6	CHAU CHING LAAM	PS	15/7			
7	TAM PUI WOO	SMCESPS	YU CHARMAINE KATE		CHEUNG HIU CHING	
10	YU CHARMAINE KATE	MCS	10/9		15/14	
15			CHEUNG HIU CHING			
2	CHEUNG HIU CHING	MCS		15/8		
						CHEUNG HIU CHING
						15/9

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Girls Epee C

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	CHAN TSZ CHING	HTC
2	LAU HOI SHAN	HYS
3	CHAN YUEN YING	OLTRC
3	LEE CHEUK YIU	GHS
5	OR HOI CHING	HTC
6	NGAN HOI YING	SMCC
7	WONG WAN CHING	HYS
8	MAK YUI WAN	HYS
9	LEE BIK GWAN	DGS
<hr/>		
10	WONG HEI YI	HYS
11	CHUNG YUEN LAM	SHSS
12	LAM YIN KWAN	SMCC
13	CHUNG TSZ KIU	SMCC
14	LAW SUM YIN	STCC
15	TSANG HOI MAN	HPCCSS
16	LAM HIU KI	HPCCSS
17	WONG CHEUK LAAM	STCC

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Girls Epee C

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
LAU HOI SHAN	HYS	█	V	3	V	V	V	4/5	5	23	2
WONG HEI YI	HYS	4	█	4	4	V	V	2/5	6	22	4
OR HOI CHING	HTC	V	V	█	V	3	V	4/5	6	23	1
LEE BIK GWAN	DGS	3	V	1	█	V	V	3/5	3	19	3
CHUNG TSZ KIU	SMCC	4	1	V	0	█	4	1/5	-9	14	5
LAW SUM YIN	STCC	2	0	4	2	V	█	1/5	-11	13	6

Poule no 2 0:00

							V/M	ind.	HS	ranking	
CHUNG YUEN LAM	SHSS	█	1	0	V	4	V	2/5	-2	15	4
CHAN YUEN YING	OLTRC	V	█	V4	V	V	V	5/5	17	24	1
WONG WAN CHING	HYS	V	2	█	V	4	V	3/5	8	21	3
TSANG HOI MAN	HPCCSS	1	0	2	█	1	V1	1/5	-12	5	5
NGAN HOI YING	SMCC	V	3	V	V2	█	V1	4/5	2	16	2
WONG CHEUK LAAM	STCC	1	1	2	0	0	█	0/5	-13	4	6

Poule no 3 0:00

							V/M	ind.	HS	ranking	
LAM YIN KWAN	SMCC	█	V	4	1	2		1/4	-5	12	4
LAM HIU KI	HPCCSS	2	█	0	4	2		0/4	-12	8	5
LEE CHEUK YIU	GHS	V	V	█	V	0		3/4	3	15	2
MAK YUI WAN	HYS	V	V	3	█	1		2/4	1	14	3
CHAN TSZ CHING	HTC	V	V	V	V3	█		4/4	13	18	1

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Girls Epee C

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	CHAN YUEN YING	OLTRC	1.000	17	24	qualifier
2	CHAN TSZ CHING	HTC	1.000	13	18	qualifier
3	OR HOI CHING	HTC	0.800	6	23	qualifier
4	LAU HOI SHAN	HYS	0.800	5	23	qualifier
5	NGAN HOI YING	SMCC	0.800	2	16	qualifier
6	LEE CHEUK YIU	GHS	0.750	3	15	qualifier
7	WONG WAN CHING	HYS	0.600	8	21	qualifier
8	LEE BIK GWAN	DGS	0.600	3	19	qualifier
9	MAK YUI WAN	HYS	0.500	1	14	qualifier
10	WONG HEI YI	HYS	0.400	6	22	eliminated
11	CHUNG YUEN LAM	SHSS	0.400	-2	15	eliminated
12	LAM YIN KWAN	SMCC	0.250	-5	12	eliminated
13	CHUNG TSZ KIU	SMCC	0.200	-9	14	eliminated
14	LAW SUM YIN	STCC	0.200	-11	13	eliminated
15	TSANG HOI MAN	HPCCSS	0.200	-12	5	eliminated
16	LAM HIU KI	HPCCSS	0.000	-12	8	eliminated
17	WONG CHEUK LAAM	STCC	0.000	-13	4	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Girls Epee C

Tableau of 16



Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Girls Foil A

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	POON CHING HIN	SMCESPS
2	NG SI LONG	DGS
3	LAU CHEUK YU	HYS
3	SHEK MEI KEI	DGS
5	LEE CHOI YEE	KTSS
6	WONG WING GEE	HPCCSS
7	YAN HO CHING	HYS
8	MIU SZE CHING	HFCC
<hr/>		
9	NG YEE CHING	HFCC
10	ORE WAI CHING	HFCC
11	NG WING YEE	HFCC
12	CHEUNG TSZ WING	HPCCSS
13	CHUI WING SHUEN	PCCSS
14	CHAN LOK YAN	GHS
15	NG PUI YI	KCSS

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Girls Foil A

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
SHEK MEI KEI	DGS	█	V	V	V3	V4	4/4	11	17	1
WONG WING GEE	HPCCSS	1	█	V	V4	V	3/4	5	15	2
CHAN LOK YAN	GHS	1	1	█	0	2	0/4	-16	4	5
YAN HO CHING	HYS	2	3	V	█	V	2/4	8	15	3
NG WING YEE	HFCC	2	1	V	0	█	1/4	-8	8	4

Poule no 2 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
NG SI LONG	DGS	█	V	V	V	V	4/4	17	20	1
CHEUNG TSZ WING	HPCCSS	1	█	0	1	V	1/4	-11	7	4
LEE CHOI YEE	KTSS	1	V	█	V	V	3/4	6	16	2
MIU SZE CHING	HFCC	1	V	3	█	V	2/4	3	14	3
CHUI WING SHUEN	PCCSS	0	3	2	0	█	0/4	-15	5	5

Poule no 3 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
ORE WAI CHING	HFCC	█	0	2	V	3	1/4	-6	10	4
LAU CHEUK YU	HYS	V	█	4	V	V	3/4	10	19	2
POON CHING HIN	SMCESPS	V	V	█	V	V	4/4	12	20	1
NG PUI YI	KCSS	1	0	1	█	0	0/4	-18	2	5
NG YEE CHING	HFCC	V	4	1	V	█	2/4	2	15	3

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Girls Foil A

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	NG SI LONG	DGS	1.000	17	20	qualifier
2	POON CHING HIN	SMCESPS	1.000	12	20	qualifier
3	SHEK MEI KEI	DGS	1.000	11	17	qualifier
4	LAU CHEUK YU	HYS	0.750	10	19	qualifier
5	LEE CHOI YEE	KTSS	0.750	6	16	qualifier
6	WONG WING GEE	HPCCSS	0.750	5	15	qualifier
7	YAN HO CHING	HYS	0.500	8	15	qualifier
8	MIU SZE CHING	HFCC	0.500	3	14	qualifier
9	NG YEE CHING	HFCC	0.500	2	15	eliminated
10	ORE WAI CHING	HFCC	0.250	-6	10	eliminated
11	NG WING YEE	HFCC	0.250	-8	8	eliminated
12	CHEUNG TSZ WING	HPCCSS	0.250	-11	7	eliminated
13	CHUI WING SHUEN	PCCSS	0.000	-15	5	eliminated
14	CHAN LOK YAN	GHS	0.000	-16	4	eliminated
15	NG PUI YI	KCSS	0.000	-18	2	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Girls Foil A

Quarter-finals

1	NG SI LONG	DGS			
8	MIU SZE CHING	HFCC	NG SI LONG		
			15/2		
5	LEE CHOI YEE	KTSS		NG SI LONG	
4	LAU CHEUK YU	HYS	LAU CHEUK YU	15/14	
			15/3		
3	SHEK MEI KEI	DGS			POON CHING HIN
6	WONG WING GEE	HPCCSS	SHEK MEI KEI		15/14
			11/4		
7	YAN HO CHING	HYS		POON CHING HIN	
2	POON CHING HIN	SMCESPS	POON CHING HIN	15/7	
			9/8		

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Girls Foil B

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	KUAN YU CHING	DGS
2	CHOW LILY	DGS
3	LEE HOI CHING	DGS
3	LUI WAI YING	DGS
5	CHAN KA HEI	SMCESPS
6	FONG YUET YAU	KTSS
6	KU TING TING	HPCCSS
8	CHAN WING TUNG	STCC
9	CHAN YUK TING	HYS
10	YIP KA YI	SMCESPS
11	CHAN WING TUNG	HFCC
12	KONG WAI YIN	HYS
13	CHUNG MAN HEI	SMCESPS
<hr/>		
14	LEE TSZ NGA	SHSS
15	CHUNG HIU YING	KCSS
16	CHENG WING TUNG	PCCSS
17	FUNG LOK HEEN	HFCC
18	LI MAN FEI	HPCCSS
19	YEUNG KA KI	HFCC
20	LI CHO LAM	KCSS
21	CHU LOK CHI	SMCC
22	TSANG HO MAN	QEC
23	LO MAN YUET	MKC
24	WU DIANDIAN	QEC
25	NG CHEUK LAAM	HPCCSS
26	CHAN YIN LAM	HYS

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Girls Foil B

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
TSANG HO MAN	QEC	0	1	0	V	2	1/5	-12	8	5
CHAN KA HEI	SMCESPS	V		V	0	V	4/5	9	20	2
CHENG WING TUNG	PCCSS	V	0		0	V	2/5	-2	14	4
KUAN YU CHING	DGS	V	V	V		V	5/5	24	25	1
CHAN YIN LAM	HYS	0	2	0	1		0/5	-21	4	6
CHAN WING TUNG	HFCC	V	4	V	0	V	3/5	2	19	3

Poule no 2 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
LEE TSZ NGA	SHSS		1	V	1	V	2/4	-2	12	3
LEE HOI CHING	DGS	V		V	V	V	4/4	16	20	1
CHU LOK CHI	SMCC	1	0		0	V	1/4	-11	6	4
FONG YUET YAU	KTSS	V	3	V		V	3/4	12	18	2
WU DIANDIAN	QEC	3	0	2	0		0/4	-15	5	5

Poule no 3 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
CHOW LILY	DGS		V	V	V	V	4/4	18	20	1
LI MAN FEI	HPCCSS	0		3	V	3	1/4	-5	11	4
CHUNG MAN HEI	SMCESPS	1	V		V	2	2/4	-2	13	3
LO MAN YUET	MKC	1	1	2		2	0/4	-14	6	5
CHAN YUK TING	HYS	0	V	V	V		3/4	3	15	2

Poule no 4 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
LI CHO LAM	KCSS		0	V	0	4	1/4	-8	9	5
KU TING TING	HPCCSS	V		V	3	V	3/4	12	18	1
YEUNG KA KI	HFCC	2	1		V	0	1/4	-7	8	4
YIP KA YI	SMCESPS	V	V	4	0	V	3/4	3	14	2
KONG WAI YIN	HYS	V	1	V	3		2/4	0	14	3

Poule no 5 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
CHUNG HIU YING	KCSS		V	2	0	V	2/4	-4	12	3
NG CHEUK LAAM	HPCCSS	2		1	0	1	0/4	-16	4	5
CHAN WING TUNG	STCC	V	V		1	V	3/4	6	16	2
LUI WAI YING	DGS	V	V	V		V	4/4	15	20	1
FUNG LOK HEEN	HFCC	4	V	2	4		1/4	-1	15	4

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Girls Foil B

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	KUAN YU CHING	DGS	1.000	24	25	qualifier
2	CHOW LILY	DGS	1.000	18	20	qualifier
3	LEE HOI CHING	DGS	1.000	16	20	qualifier
4	LUI WAI YING	DGS	1.000	15	20	qualifier
5	CHAN KA HEI	SMCESPS	0.800	9	20	qualifier
6	FONG YUET YAU	KTSS	0.750	12	18	qualifier
6	KU TING TING	HPCCSS	0.750	12	18	qualifier
8	CHAN WING TUNG	STCC	0.750	6	16	qualifier
9	CHAN YUK TING	HYS	0.750	3	15	qualifier
10	YIP KA YI	SMCESPS	0.750	3	14	qualifier
11	CHAN WING TUNG	HFCC	0.600	2	19	qualifier
12	KONG WAI YIN	HYS	0.500	0	14	qualifier
13	CHUNG MAN HEI	SMCESPS	0.500	-2	13	qualifier
14	LEE TSZ NGA	SHSS	0.500	-2	12	elimenated
15	CHUNG HIU YING	KCSS	0.500	-4	12	elimenated
16	CHENG WING TUNG	PCCSS	0.400	-2	14	elimenated
17	FUNG LOK HEEN	HFCC	0.250	-1	15	elimenated
18	LI MAN FEI	HPCCSS	0.250	-5	11	elimenated
19	YEUNG KA KI	HFCC	0.250	-7	8	elimenated
20	LI CHO LAM	KCSS	0.250	-8	9	elimenated
21	CHU LOK CHI	SMCC	0.250	-11	6	elimenated
22	TSANG HO MAN	QEC	0.200	-12	8	elimenated
23	LO MAN YUET	MKC	0.000	-14	6	elimenated
24	WU DIANDIAN	QEC	0.000	-15	5	elimenated
25	NG CHEUK LAAM	HPCCSS	0.000	-16	4	elimenated
26	CHAN YIN LAM	HYS	0.000	-21	4	elimenated

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Girls Foil C

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	FAN LINNA	DGS
2	HO QUEENA	HYS
3	CHIU YING WAI	HPCCSS
3	MA CHING KIU	HTC
5	WU SOPHIA	HYS
6	YU TING HEI	SMCC
7	YUEN WING CHIN	DGS
8	WONG HOU HANG	GHS
9	LEE SZE WAI	OLTRC
10	KO CHRISTELLE JOY	KS
11	TANG SIN TUNG	HYS
<hr/>		
12	LAW HOI LAM	HYS
13	HO CHEUK YING	HPCCSS
14	LAM CHIN WAI	HFCC
15	WU HANG YI	HPCCSS
16	LI WAN CHAU	MKC
17	YIM KWAN TO	HFCC
18	LAM SIN MAN	MKC
19	MAK SIN CHING	MKC
20	WONG MO YAN	HPCCSS
21	CHAN HOI YING	MKC
22	WONG NGA NAM	HFCC

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Girls Foil C

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00 piste No 5

						V/M	ind.	HS	ranking		
LAM SIN MAN	MKC	█	2	2	0	4	V	1/5	-7	13	5
HO QUEENA	HYS	V	█	V	4	V	V	4/5	15	24	2
WU HANG YI	HPCCSS	V	0	█	0	1	V	2/5	-7	11	4
FAN LINNA	DGS	V	V	V	█	V	V	5/5	20	25	1
LEE SZE WAI	OLTRC	V	2	V	1	█	V	3/5	3	18	3
WONG NGA NAM	HFCC	0	0	1	0	0	█	0/5	-24	1	6

Poule no 2 0:00 piste No 6

								V/M	ind.	HS	ranking
MA CHING KIU	HTC	█	V	V	V	V	V	5/5	22	25	1
LAM CHIN WAI	HFCC	1	█	2	V	V	0	2/5	-7	13	5
LAW HOI LAM	HYS	0	V	█	2	V	4	2/5	-4	16	3
HO CHEUK YING	HPCCSS	2	4	V	█	V	0	2/5	-5	16	4
MAK SIN CHING	MKC	0	1	3	4	█	1	0/5	-16	9	6
YU TING HEI	SMCC	0	V	V	V	V	█	4/5	10	20	2

Poule no 3 0:00 piste No 7

								V/M	ind.	HS	ranking
KO CHRISTELLE JOY	KS	█	1	V	0	V		2/4	1	11	3
WU SOPHIA	HYS	V4	█	V	V	V		4/4	17	19	1
WONG MO YAN	HPCCSS	0	0	█	0	3		0/4	-17	3	5
WONG HOU HANG	GHS	V4	1	V	█	V		3/4	7	15	2
LI WAN CHAU	MKC	2	0	V	3	█		1/4	-8	10	4

Poule no 4 0:00 piste No 8

								V/M	ind.	HS	ranking
CHAN HOI YING	MKC	█	0	1	1	0		0/4	-18	2	5
YUEN WING CHIN	DGS	V	█	V	V	3		3/4	13	18	2
TANG SIN TUNG	HYS	V	0	█	V	0		2/4	-4	10	3
YIM KWAN TO	HFCC	V	0	3	█	0		1/4	-8	8	4
CHIU YING WAI	HPCCSS	V	V	V	V	█		4/4	17	20	1

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Girls Foil C

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	MA CHING KIU	HTC	1.000	22	25	qualifier
2	FAN LINNA	DGS	1.000	20	25	qualifier
3	CHIU YING WAI	HPCCSS	1.000	17	20	qualifier
4	WU SOPHIA	HYS	1.000	17	19	qualifier
5	HO QUEENA	HYS	0.800	15	24	qualifier
6	YU TING HEI	SMCC	0.800	10	20	qualifier
7	YUEN WING CHIN	DGS	0.750	13	18	qualifier
8	WONG HOU HANG	GHS	0.750	7	15	qualifier
9	LEE SZE WAI	OLTRC	0.600	3	18	qualifier
10	KO CHRISTELLE JOY	KS	0.500	1	11	qualifier
11	TANG SIN TUNG	HYS	0.500	-4	10	qualifier
12	LAW HOI LAM	HYS	0.400	-4	16	eliminated
13	HO CHEUK YING	HPCCSS	0.400	-5	16	eliminated
14	LAM CHIN WAI	HFCC	0.400	-7	13	eliminated
15	WU HANG YI	HPCCSS	0.400	-7	11	eliminated
16	LI WAN CHAU	MKC	0.250	-8	10	eliminated
17	YIM KWAN TO	HFCC	0.250	-8	8	eliminated
18	LAM SIN MAN	MKC	0.200	-7	13	eliminated
19	MAK SIN CHING	MKC	0.000	-16	9	eliminated
20	WONG MO YAN	HPCCSS	0.000	-17	3	eliminated
21	CHAN HOI YING	MKC	0.000	-18	2	eliminated
22	WONG NGA NAM	HFCC	0.000	-24	1	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Girls Foil C

Tableau of 16



Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Girls Sabre A

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	HO CHAU YU	HYS
2	CHAN CHEUK YIN	DGS
3	LAU WING YI	KCSS
3	LO KA MAN	HYS
5	CHENG HOI MAN	LSCC
6	CHEUNG TIN YAN	LSKSC
7	LEUNG HOI LAM	STCC
<hr/>		
8	TSUI YI HANG	HYS
9	LEUNG MAN KEI	LSCC
10	LAW KA YI	LSCC
11	LAU SUET YI	KCSS
12	MA SO MAN	LSCC
13	LO LING SHAN	KCSS

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Girls Sabre A

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking	
LAW KA YI	LSCC	3	0	3	V	1/4	-8	11	4
CHENG HOI MAN	LSCC	V	0	V	V	3/4	6	15	2
HO CHAU YU	HYS	V	V	V	V	4/4	19	20	1
LEUNG HOI LAM	STCC	V	1	0	V	2/4	-3	11	3
LO LING SHAN	KCSS	4	0	1	1	0/4	-14	6	5

Poule no 2 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking
LAU WING YI	KCSS	V	4	V	2/3	4	14	2
MA SO MAN	LSCC	2	0	1	0/3	-12	3	4
CHAN CHEUK YIN	DGS	V	V	V	3/3	7	15	1
TSUI YI HANG	HYS	3	V	4	1/3	1	12	3

Poule no 3 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking
LO KA MAN	HYS	V	V	V	3/3	10	15	1
LEUNG MAN KEI	LSCC	1	2	V	1/3	-2	8	3
CHEUNG TIN YAN	LSKSC	1	V	V	2/3	2	11	2
LAU SUET YI	KCSS	3	0	2	0/3	-10	5	4

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Girls Sabre A

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	HO CHAU YU	HYS	1.000	19	20	qualifier
2	LO KA MAN	HYS	1.000	10	15	qualifier
3	CHAN CHEUK YIN	DGS	1.000	7	15	qualifier
4	CHENG HOI MAN	LSCC	0.750	6	15	qualifier
5	LAU WING YI	KCSS	0.667	4	14	qualifier
6	CHEUNG TIN YAN	LSKSC	0.667	2	11	qualifier
7	LEUNG HOI LAM	STCC	0.500	-3	11	qualifier
8	TSUI YI HANG	HYS	0.333	1	12	eliminated
9	LEUNG MAN KEI	LSCC	0.333	-2	8	eliminated
10	LAW KA YI	LSCC	0.250	-8	11	eliminated
11	LAU SUET YI	KCSS	0.000	-10	5	eliminated
12	MA SO MAN	LSCC	0.000	-12	3	eliminated
13	LO LING SHAN	KCSS	0.000	-14	6	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Girls Sabre A

Quarter-finals

1	HO CHAU YU	HYS	HO CHAU YU		
8					
5	LAU WING YI	KCSS	LAU WING YI	HO CHAU YU	
4	CHENG HOI MAN	LSCC	15/13	15/13	
3	CHAN CHEUK YIN	DGS	CHAN CHEUK YIN		HO CHAU YU
6	CHEUNG TIN YAN	LSKSC	15/13		15/3
7	LEUNG HOI LAM	STCC	LO KA MAN	CHAN CHEUK YIN	
2	LO KA MAN	HYS	15/6	15/10	

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Girls Sabre C

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	MA HO CHEE	DGS
2	LAO WAI YUEN	HTC
3	LEUNG LEE CHEE	DGS
3	LEUNG PUI MAN	LFC
5	KAM CHOR WOON	HTC
6	CHENG OI YING	DGS
7	SEK YI WO	PTMS
8	TANG WING KA	MDC
9	CHEN MING WAI	DGS
10	CHAN HOI YI	GHS
<hr/>		
11	CHEUNG LING	KCSS
12	LEE HOI TING	LSCC
13	MAN CHING NAM	LSCC
14	KUNG LOK YI	SMCC
15	LAU YI YING	PTSS
16	CHU TSZ KWAN	SMCC
17	TSUI TSZ TING	SMCC
18	PAT HOI CHING	KCSS
19	CHAN YAN KIU	HYS
20	LOK CHI YAN	LSCC

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Girls Sabre C

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
TANG WING KA	MDC	<input type="checkbox"/>	V	V	1	4	2/4	5	15	3
CHU TSZ KWAN	SMCC	0	<input type="checkbox"/>	V	1	1	1/4	-9	7	4
LOK CHI YAN	LSCC	0	1	<input type="checkbox"/>	1	1	0/4	-17	3	5
MA HO CHEE	DGS	V	V	V	<input type="checkbox"/>	V	4/4	17	20	1
SEK YI WO	PTMS	V	V	V	0	<input type="checkbox"/>	3/4	4	15	2

Poule no 2 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
CHEUNG LING	KCSS	<input type="checkbox"/>	V	V	3	1	2/4	-2	14	4
CHAN HOI YI	GHS	2	<input type="checkbox"/>	V	V	1	2/4	1	13	3
CHAN YAN KIU	HYS	4	0	<input type="checkbox"/>	0	0	0/4	-16	4	5
CHEN MING WAI	DGS	V	2	V	<input type="checkbox"/>	2	2/4	1	14	2
LEUNG PUI MAN	LFC	V	V	V	V	<input type="checkbox"/>	4/4	16	20	1

Poule no 3 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
LAO WAI YUEN	HTC	<input type="checkbox"/>	V	V	V	V	4/4	19	20	1
LEUNG LEE CHEE	DGS	0	<input type="checkbox"/>	V	V	V	3/4	7	15	2
MAN CHING NAM	LSCC	1	3	<input type="checkbox"/>	3	V	1/4	-4	12	3
PAT HOI CHING	KCSS	0	0	V	<input type="checkbox"/>	1	1/4	-12	6	5
TSUI TSZ TING	SMCC	0	0	1	V	<input type="checkbox"/>	1/4	-10	6	4

Poule no 4 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
KAM CHOR WOON	HTC	<input type="checkbox"/>	V	V	V	V	4/4	10	20	1
CHENG OI YING	DGS	4	<input type="checkbox"/>	V	V	V	3/4	4	19	2
KUNG LOK YI	SMCC	2	3	<input type="checkbox"/>	V	1	1/4	-5	11	4
LAU YI YING	PTSS	2	3	1	<input type="checkbox"/>	V	1/4	-6	11	5
LEE HOI TING	LSCC	2	4	V	2	<input type="checkbox"/>	1/4	-3	13	3

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Girls Sabre C

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	LAO WAI YUEN	HTC	1.000	19	20	qualifier
2	MA HO CHEE	DGS	1.000	17	20	qualifier
3	LEUNG PUI MAN	LFC	1.000	16	20	qualifier
4	KAM CHOR WOON	HTC	1.000	10	20	qualifier
5	LEUNG LEE CHEE	DGS	0.750	7	15	qualifier
6	CHENG OI YING	DGS	0.750	4	19	qualifier
7	SEK YI WO	PTMS	0.750	4	15	qualifier
8	TANG WING KA	MDC	0.500	5	15	qualifier
9	CHEN MING WAI	DGS	0.500	1	14	qualifier
10	CHAN HOI YI	GHS	0.500	1	13	qualifier
11	CHEUNG LING	KCSS	0.500	-2	14	eliminated
12	LEE HOI TING	LSCC	0.250	-3	13	eliminated
13	MAN CHING NAM	LSCC	0.250	-4	12	eliminated
14	KUNG LOK YI	SMCC	0.250	-5	11	eliminated
15	LAU YI YING	PTSS	0.250	-6	11	eliminated
16	CHU TSZ KWAN	SMCC	0.250	-9	7	eliminated
17	TSUI TSZ TING	SMCC	0.250	-10	6	eliminated
18	PAT HOI CHING	KCSS	0.250	-12	6	eliminated
19	CHAN YAN KIU	HYS	0.000	-16	4	eliminated
20	LOK CHI YAN	LSCC	0.000	-17	3	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2014-15
KLN - Girls Sabre C

Tableau of 16

